



Số: 112/BC-BCT

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẤT CẬP**1. Bối cảnh xây dựng chính sách**

- Thực hiện Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội khóa XV về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật; Luật số: 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Bộ Công Thương báo cáo đánh giá tác động của chính sách đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định về kinh doanh rượu và một số điều của Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Sau hơn 8 năm triển khai các quy định tại Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định về kinh doanh rượu (sau đây được gọi tắt Nghị định số 105/2017/NĐ-CP), đến nay hoạt động sản xuất, kinh doanh phân phối, nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ rượu trên địa bàn cả nước đã đi vào ổn định, phù hợp với các yêu cầu và mục tiêu đề ra trong quản lý nhà nước, các doanh nghiệp kinh doanh rượu do Bộ Công Thương và các địa phương cấp phép quản lý tuân thủ các quy định của pháp luật và các quy định trong Giấy phép. Hệ thống mạng lưới kinh doanh rượu trên cả nước bao gồm: thương nhân phân phối, bán buôn, bán lẻ rượu ngày càng được hoàn thiện và đi vào hoạt động hiệu quả, khoa học, đảm bảo yêu cầu nâng cao hiệu quả của công tác quản lý nhà nước từ trung ương đến địa phương, chất lượng rượu lưu thông trên thị trường từng bước được nâng cao, phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng, tình trạng rượu lậu, rượu kém chất lượng lưu thông trên thị trường đã được hạn chế.

Tuy nhiên, trong thời gian qua, trên cơ sở theo dõi, đánh giá tình hình thực tế triển khai thực hiện các nội dung các quy định tại Nghị định số 105/2017/NĐ-CP cần có một số thay đổi cho phù hợp với thực tế và tinh thần cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

- Thực hiện các quy định tại Nghị quyết số 19-2028/NQ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 về việc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo (trong đó, giao Bộ Công Thương tiếp tục rà soát, kiến nghị bãi bỏ, đơn giản hóa các quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh đổi mới và nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước), Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020. Để hiện thực hóa việc cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh, ngày 11 tháng 10 năm 2018, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 3720/QĐ-BC ban hành Phương án cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương giai đoạn 2019 - 2020, theo đó Bộ Công Thương đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, trong đó tập trung vào cắt giảm tối đa các điều kiện kinh doanh trong các lĩnh vực như an toàn thực phẩm, kinh doanh thuốc lá, kinh doanh rượu, hóa chất, điện lực, ô tô, kinh doanh khí, khoáng sản. Tuy nhiên, việc cắt giảm và đơn giản hóa điều kiện kinh doanh và thủ tục hành chính trong lĩnh vực rượu tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP (nêu trên) và Nghị định số 105/2017/NĐ-CP cần tiếp tục được rà soát, cắt giảm, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế và bối cảnh hiện nay.

- Quy định rõ điều kiện về kinh doanh rượu giúp cho các cơ quan nhà nước từ trung ương đến địa phương triển khai công tác quản lý được thuận lợi, rõ ràng, minh bạch, các quy định mới đã được cắt giảm, đơn giản hóa, tạo điều kiện thuận cho các thành phần kinh tế tham gia và cạnh tranh bình đẳng vào thị trường rượu.

- Giải quyết kịp thời một số bất cập, hạn chế trong khâu lưu thông rượu, đồng thời khẩn trương xây dựng quy định đảm bảo yêu cầu về tiếp tục nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh cho các thương nhân trong và ngoài nước hoạt động trong lĩnh vực này không những phù hợp với yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế mà còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của nước ta trong bối cảnh hiện nay.

- Qua thời gian theo dõi và tập hợp một số kiến nghị của các doanh nghiệp và địa phương, một số các quy định tại Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định về kinh doanh rượu và Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương đã gây ra một số khó khăn cho tổ chức, cá nhân trong quá trình áp dụng.

- Ngoài ra, thực hiện triển khai quy định tại Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại, Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại, Nghị quyết số: 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, Quyết định số 1643/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương và Quyết định số 2671/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương (lần 2) bên cạnh việc tạo ra hành lang pháp lý thông thoáng, hỗ trợ cho doanh nghiệp cũng đồng thời tạo ra một số khó khăn, vướng mắc cho cơ quan quản lý chính quyền địa phương và các thương nhân trong lĩnh vực kinh doanh rượu.

- Tiếp tục thực hiện thể chế hóa quy định tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 và Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

Với lý do nêu trên, việc khẩn trương ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2020/NĐ-CP để đảm bảo tính thống nhất và đáp ứng những yêu cầu thực tiễn hoạt động kinh doanh rượu cũng như trong bối cảnh hiện nay là rất cần thiết.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định về kinh doanh rượu và Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương được xây dựng dựa trên yêu cầu cơ bản có tính định hướng sau đây:

1. Đảm bảo phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất đồng bộ của hệ thống pháp luật, tránh mâu thuẫn, xung đột trong quản lý và thực thi các quy định về sản xuất và kinh doanh rượu.

2. Giữ nguyên các quy định của Nghị định số 105/2017/NĐ-CP mà việc thực hiện không có vướng mắc, khó khăn cho cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực rượu.

3. Sửa đổi, bổ sung các quy định cụ thể để khắc phục khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn khi áp dụng các quy định của Nghị định số 105/2017/NĐ-

CP và Nghị định số 17/2020/NĐ-CP. Bổ sung thêm một số quy định phù hợp với các vấn đề phát sinh trong tình hình mới hiện nay.

4. Đảm bảo tính khả thi, thuận lợi cho các ngành, cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý nhà nước, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho các thương nhân trong hoạt động sản xuất kinh doanh rượu.

5. Cải cách triệt để thủ tục hành chính, đơn giản hóa một số thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi cho các thương nhân thực hiện kinh doanh rượu và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

II. TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

Nghị định sửa đổi, bổ sung này sau khi được ban hành sẽ xử lý các tồn tại và vướng mắc, khó khăn trong quản lý sản xuất, kinh doanh lĩnh vực rượu liên quan đến chính quyền địa phương hai cấp theo quy định tại Nghị định số 146/2025/NĐ-CP, Nghị định số 139/2025/NĐ-CP cùng một số hạn chế của Nghị định số 105/2017/NĐ-CP và Nghị định số 17/2020/NĐ-CP.

1. Đối với các cơ quan Nhà nước

- Tăng cường hiệu quả trong quản lý nhà nước từ khâu sản xuất đến lưu thông đối với lĩnh vực kinh doanh rượu, chuẩn hóa một số quy định, quy định rõ các loại giấy phép và bảng biểu.

- Phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, các cấp trong công tác quản lý, đồng thời đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh và cắt giảm các thủ tục hành chính gây khó khăn và không cần thiết trong quá trình quản lý và cấp phép.

- Bảo đảm tính minh bạch, rõ ràng, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

2. Đối với doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh rượu

- Tạo ra môi trường pháp lý giúp các thương nhân có môi trường cạnh tranh bình đẳng hơn trong hoạt động kinh doanh lĩnh vực rượu.

- Đơn giản hóa thủ tục hành chính bằng cách sửa đổi, bổ sung các quy định và cắt bỏ các điều kiện thủ tục hành chính không cần thiết. Bên cạnh đó lại có những quy định quản lý chặt chẽ hơn trong quá trình hoạt động sản xuất và kinh doanh rượu.

- Thông qua Nghị định sửa đổi, bổ sung, các thương nhân tham gia sản xuất kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối rượu, bán lẻ ý thức và thực hiện được đầy đủ quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong quá trình kinh doanh dễ dàng. Nghị định cũng đơn giản hóa điều kiện kinh doanh và cắt giảm thủ tục hành chính để thương nhân tham gia sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực rượu biết và thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Giúp người dân và doanh nghiệp dễ hiểu, dễ theo dõi, nắm bắt được các quy định pháp luật một cách rõ ràng để tự điều chỉnh kế hoạch và chiến lược kinh doanh phù hợp trong hoạt động kinh doanh rượu.

3. Đối với xã hội

- Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2017/NĐ - CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2020/NĐ - CP được ban hành tiếp tục thừa kế những mặt tích cực và hạn chế những tồn tại của hai Nghị định nêu trên, đồng thời phù hợp với các quy định trong các Nghị định về phân cấp, phân quyền và cải cách thủ tục hành chính.

- Đưa thông tin rõ ràng để người dân có điều kiện sử dụng sản phẩm rượu có chất lượng tốt hơn.

4. Về hệ thống pháp luật, môi trường kinh doanh

Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2020/NĐ-CP góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật về quản lý nhà nước, tiếp tục tăng cường sự quản lý, kiểm tra, kiểm soát, phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước và hội nhập kinh tế quốc tế, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho ngành rượu phát triển lành mạnh, đúng yêu cầu đề ra của Nhà nước.

5. Về khả năng tuân thủ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

Sự rõ ràng, cụ thể các quy định trong Nghị định tạo điều kiện cho các cơ quan quản lý nhà nước và các thành phần tham gia sản xuất, kinh doanh rượu chịu tác động trực tiếp được điều chỉnh trong Nghị định này được hiểu đúng, hiểu thống nhất và thuận tiện, thực hiện và áp dụng khi văn bản có hiệu lực thi hành.

IV. KẾT LUẬN CHUNG

- Các nội dung dự kiến sửa đổi, bổ sung quy định hiện hành của Nghị định số 105/2017/NĐ - CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2020/NĐ - CP nhằm hoàn thiện thêm cơ sở pháp lý, chính sách trong lĩnh vực kinh doanh rượu, khắc phục hạn chế trong thời gian qua, giúp cho cơ quan quản lý nhà nước chủ động, thuận tiện hơn trong công tác quản lý và trong việc thực thi pháp luật về kinh doanh rượu trong bối cảnh, tình hình hiện nay.

- Một số quy định được cắt giảm, bãi bỏ sẽ giúp cho doanh nghiệp thuận lợi hơn trong hoạt động sản xuất và kinh doanh. Việc tạo sân chơi bình đẳng giữa thương nhân và có thêm động lực phát triển, mức độ cạnh tranh trên thị trường rượu nhờ thế cũng có thể được tăng lên.

- Giúp các cơ quan chức năng, cơ quan quản lý nhà nước và các đối tượng chịu sự tác động, điều chỉnh hiểu đúng, hiểu thống nhất khi thực hiện và áp dụng khi văn bản có hiệu lực thi hành.

Trên đây nội dung báo cáo đánh giá tác động của các chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số

105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định về kinh doanh rượu và một số điều của Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó TTg CP (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Cục Công nghiệp;
- Lưu: VT, TTTN (CC).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Sinh Nhật Tân



Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2026

BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 105/2017/NĐ-CP NGÀY 14 THÁNG 9 NĂM 2017 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ KINH DOANH RƯỢU ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG BỞI NGHỊ ĐỊNH 17/2020/NĐ-CP NGÀY 05 THÁNG 02 NĂM 2020 CỦA CHÍNH PHỦ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA CÁC NGHỊ ĐỊNH LIÊN QUAN ĐẾN ĐIỀU KIỆN ĐẦU TƯ KINH DOANH THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công Thương đã tổ chức lấy ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến và tổng số ý kiến nhận được

1.1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến, góp ý: 14 cơ quan (gồm 10 Bộ, 03 cơ quan ngang Bộ, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam), 11 đơn vị thuộc Bộ Công Thương (Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ, Vụ Chính sách Thương mại Đa biên, Vụ Kế hoạch, Tài chính và Quản lý doanh nghiệp, Vụ Thị trường nước ngoài, Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia, Cục Công nghiệp, Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số, Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công, Cục Phòng vệ thương mại, Cục Xuất nhập khẩu); 01 Hiệp hội (Hiệp hội Bia – Rượu – Nước Giải khát Việt Nam); Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

1.2. Tổng số ý kiến nhận được: 46

a. Nhất trí hoàn toàn: Bộ Xây dựng, 09 địa phương: Sở Công Thương thành phố Hải Phòng, Sở Công Thương Sơn La, Sở Công Thương Đồng Nai, Sở Công Thương Khánh Hòa, Sở Công Thương Lâm Đồng, Sở Công Thương Cao Bằng, Sở Công Thương Thanh Hóa, Sở Công Thương Hưng Yên, Sở Công Thương Lào Cai.

b. Không có ý kiến bổ sung: 02 đơn vị: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Cục Phòng vệ thương mại (Bộ Công Thương).

c. Có ý kiến: 34 cơ quan, đơn vị

- Bộ Công Thương: 07 đơn vị: Cục Thương mại Điện tử và Kinh tế số, Vụ Pháp chế, Cục Công nghiệp, Ủy ban cạnh tranh quốc gia, Vụ Chính sách Thương mại Đa biên, Cục Đối mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công, Văn phòng Bộ.

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ: 08 đơn vị (Bộ Nội vụ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Thanh tra Chính phủ).

- Các địa phương: 15 Sở: Sở Công Thương thành phố Hà Nội, Sở Công Thương Quảng Ngãi, Sở Công Thương Lạng Sơn, Sở Công Thương Ninh Bình, Sở Công Thương Nghệ An, Sở Công Thương Quảng Ninh, Sở Công Thương thành phố Huế, Sở Công Thương thành phố Cần Thơ, Sở Công Thương Phú Thọ, Sở Công Thương thành phố Đà Nẵng, Sở Công Thương Thái Nguyên, Sở Công Thương Lai Châu, Sở Công Thương Điện Biên, Sở Công Thương Tuyên Quang, Sở Công Thương Bắc Ninh.

- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

- Hiệp hội Bia - Rượu - Nước Giải khát Việt Nam, Hiệp hội các nhà bán lẻ Việt Nam.

- Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Kết quả cụ thể như sau

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VĂN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
A	Hồ sơ dự thảo Nghị định			
I		Các Bộ, ngành, tổ chức		
1		Bộ Công Thương		

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
1.1	Cục Thương mại Điện tử và Kinh tế số	1. Về điều kiện phân phối rượu quy định tại khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định “... Trường hợp không tổ chức địa điểm kinh doanh, thương nhân phải có xác nhận của ít nhất 02 thương nhân có Giấy phép phân phối rượu, Giấy phép bán lẻ rượu”. Đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ nội dung mà 02 thương nhân có Giấy phép phân phối rượu, Giấy phép bán lẻ rượu cần xác nhận trong trường hợp không tổ chức địa điểm kinh doanh, đồng thời làm rõ căn cứ để xác minh 02 thương nhân có Giấy phép phân phối rượu, Giấy phép bán lẻ rượu đó cùng thuộc hệ thống phân phối. 2. Về quyền và nghĩa vụ của thương nhân bán lẻ rượu - Đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ việc bán rượu cho người tiêu dùng được quy định tại điểm b khoản 5 Điều 9 dự thảo Nghị định có áp dụng đối với hình thức bán lẻ rượu thông qua phương thức thương mại điện tử không? - Điểm c khoản 6 Điều 9 dự thảo Nghị định quy định: “Tổ chức kinh doanh bán lẻ rượu theo quy định tại điểm a, b khoản 4 điều này được thực hiện tại địa điểm kinh doanh trên địa bàn được cấp phép”. Đề nghị làm rõ trường hợp tổ chức, cá nhân bán lẻ rượu trên nền tảng thương mại điện tử, đơn vị vận chuyển đến địa điểm kinh doanh để lấy hàng và giao tới người tiêu dùng có được coi là “được thực hiện tại địa điểm kinh doanh” không?	1. Về điều kiện phân phối rượu quy định tại khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định “... Trường hợp không tổ chức địa điểm kinh doanh, thương nhân phải có xác nhận của ít nhất 02 thương nhân có Giấy phép phân phối rượu, Giấy phép bán lẻ rượu”. Đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ nội dung mà 02 thương nhân có Giấy phép phân phối rượu, Giấy phép bán lẻ rượu cần xác nhận trong trường hợp không tổ chức địa điểm kinh doanh, đồng thời làm rõ căn cứ để xác minh 02 thương nhân có Giấy phép phân phối rượu, Giấy phép bán lẻ rượu đó cùng thuộc hệ thống phân phối. 2. Về quyền và nghĩa vụ của thương nhân bán lẻ rượu - Đề nghị Cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ việc bán rượu cho người tiêu dùng được quy định tại điểm b khoản 5 Điều 9 dự thảo Nghị định có áp dụng đối với hình thức bán lẻ rượu thông qua phương thức thương mại điện tử không? - Điểm c khoản 6 Điều 9 dự thảo Nghị định quy định: “Tổ chức kinh doanh bán lẻ rượu theo quy định tại điểm a, b khoản 4 điều này được thực hiện tại địa điểm kinh doanh trên địa bàn được cấp phép”. Đề nghị làm rõ trường hợp tổ chức, cá nhân bán lẻ rượu trên nền tảng thương mại điện tử, đơn vị vận chuyển đến địa điểm kinh doanh để lấy hàng và giao tới người tiêu dùng có được coi là “được thực hiện tại địa điểm kinh doanh” không?	Việc xác nhận của thương nhân tham gia hệ thống phân phối rượu là cần thiết trong trường hợp thương nhân không có địa điểm kinh doanh của mình. Đồng thời, xác nhận bằng hình thức nào được quy định rõ tại khoản 5 Điều 21. Cơ quan chủ trì xin tiếp thu và giải trình như sau: - Các thương nhân đã được cấp Giấy phép kinh doanh rượu được phép thông qua các website, ứng dụng thương mại điện tử để bán các sản phẩm rượu và phải tuân thủ quy định của Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia số 44/2019/QH14 về điều kiện bán rượu, bia theo hình thức thương mại điện tử; Nghị định số 24/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia và các quy định pháp luật liên quan tới hoạt động kinh doanh rượu, bia; Nghị định số 52/2013/NĐ-CP của Chính phủ về thương mại điện tử. - Việc bán lẻ rượu qua sàn thương mại điện tử (TMDT) mà đơn vị vận chuyển đến lấy hàng

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VĂN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN
			tại kho (địa điểm kinh doanh) rồi giao cho người tiêu dùng vẫn được coi là hoạt động kinh doanh tại địa điểm kinh doanh (cố định, có địa chỉ) vì giao dịch diễn ra tại đó nhưng phải tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật về kinh doanh rượu, đặc biệt là phải có Giấy phép bán lẻ rượu và đảm bảo thông tin, nguồn gốc sản phẩm hợp pháp, không được quảng cáo, khuyến mại sai quy định. - Bán rượu qua TMDT là một hình thức kinh doanh, nhưng không loại bỏ nghĩa vụ tuân thủ các quy định về kinh doanh rượu truyền thống. Kinh doanh rượu qua TMDT chỉ là kênh bán hàng, còn việc lấy hàng, giao hàng, các quy định với pháp luật và mọi hoạt động phía sau phải tuân thủ quy định cho địa điểm kinh doanh đã đăng ký.
1.2	Ủy ban cạnh tranh quốc gia	1. Về các nội dung tại dự thảo Nghị định, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia không có ý kiến tham gia. 2. Về thể thức văn bản, đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo rà soát, thực hiện theo quy định (Mẫu số 23 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp đề tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng	Cơ quan chủ trì tiếp thu.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật).	
1.3		Vụ CSTM Đa Biên	Qua rà soát, Vụ CSTM Đa biên chưa nhận thấy các nội dung sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Nghị định nói trên vi phạm các cam kết trong các điều ước quốc tế mà Vụ CSTM Đa biên được giao phụ trách.	
1.4		Cục Đổi mới sáng tạo, chuyển đổi xanh và Khuyến công	1. Về điều kiện sản xuất rượu công nghiệp, Cục ĐCK đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, điều chỉnh bổ sung một số điều kiện: i) yêu cầu phải có cơ sở sản xuất nhằm kiểm soát tính tồn tại của cơ sở, có nơi hợp pháp để đặt hoạt động sản xuất; ii) thực hiện truy xuất nguồn gốc, đặc biệt đối với nguyên liệu và sản phẩm trong quá trình sản xuất rượu; iii) lấy ý kiến đơn vị chức năng trong Bộ về sự cần thiết phải quy định các biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố đối với cơ sở tồn trữ cồn sử dụng trong sản xuất rượu với khối lượng lớn.	Cơ quan chủ trì xin giải trình như sau: (i) Hồ sơ đề nghị cấp có các nội dung phù hợp với địa điểm “nơi sản xuất mà thương nhân đăng ký. Ví dụ: Các giấy tờ đánh giá tác động môi trường. (ii) “Thực hiện truy xuất nguồn gốc, đặc biệt đối với nguyên liệu và sản phẩm trong quá trình sản xuất rượu” Bộ Công Thương (Cục Công nghiệp) đang soạn thảo và sẽ ban hành có thông tư quy định về truy xuất nguồn gốc bao trùm tất cả ngành công nghiệp thực phẩm trong đó có ngành rượu, do đó sẽ không quy định lại nữa. Ngoài ra, tăng điều kiện tại thời điểm này cần phải cân nhắc. (iii) Cơ sở sản xuất rượu công nghiệp trước khi sản xuất phải tuân thủ khắt khe các quy định của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15, hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025 và được cơ quan công an địa phương giám sát chặt chẽ về thiết

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN
		2. Về điều kiện kinh doanh phân phối, bán lẻ, Cục ĐCK đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu hoàn thiện quy định về việc phải có nơi bảo quản đáp ứng và duy trì đúng các điều kiện bảo quản theo yêu cầu của nhà sản xuất.	bị và phương án phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ. Ngoài ra, Dự thảo Nghị định đã xin ý kiến của các đơn vị có liên quan thuộc Bộ. Quy định về kho hàng đã được cắt giảm, bãi bỏ tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP và thương nhân đảm bảo kho hàng theo quy định.
1.5	Vụ Pháp chế	Lần 1: 1. Điểm 2.1 Mục III Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân có quy định: “Trong năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo”. Do vậy, đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo trong quá trình xây dựng Nghị định, khi quy định các nội dung liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh, thủ tục hành chính... cần bám sát chỉ đạo của Bộ Chính trị, Phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương tại Quyết định số 1643/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2025 và Quyết định số 2671/QĐ-TTg ngày 10/12/2025. Qua rà soát Vụ Pháp chế nhận thấy một số nội dung tại Dự thảo chưa thực hiện theo Phương án tại các Quyết định nêu trên, đề	Cơ quan chủ trì đã rà soát, báo cáo Lãnh đạo Bộ trong quá trình xây dựng Dự thảo Nghị định. Một số TTHC, EKKD đã được cắt giảm, đơn giản hóa mạnh mẽ hơn so với Quyết định số 1643/QĐ-TTg và Quyết định số 2671/QĐ-TTg, một số nội dung cơ quan chủ trì đề xuất giữ lại để triển khai công tác quản lý nhà nước đối với mặt hàng kinh doanh có điều kiện và đã có giải trình tại Tờ trình Chính phủ.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			ngợi quý Cục bổ sung thuyết minh nêu rõ lý do điều chỉnh so với Phương án và báo cáo Lãnh đạo Bộ. 2. Dự thảo Nghị định bãi bỏ hình thức bán buôn rượu, do đó đề nghị quý Cục cân nhắc điều chỉnh Phạm vi điều chỉnh tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP theo hướng bỏ cụm từ “bán buôn” . 3. Tại Điều 2 dự thảo Nghị định sửa đổi khoản 2 Điều 9 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP, theo đó bỏ điều kiện “ghi nhãn hàng hóa rượu theo quy định”, đề nghị cân nhắc đưa nội dung này vào Điều 16 quy định về quyền và nghĩa vụ của thương nhân sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.	Theo đó, cơ quan chủ trì đề nghị giữ lại điều kiện về nhập khẩu, bán rượu có độ cồn dưới 5,5 độ để thực hiện theo Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia, cụ thể: Theo khoản 5 Điều 15. Quản lý kinh doanh rượu của Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia quy định: “Chính phủ quy định chi tiết Điều này và quy định việc quản lý kinh doanh rượu có độ cồn dưới 5,5 độ.” Tuy nhiên, cơ quan chủ trì đã đề xuất bãi bỏ khoản 3 Điều 31b để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp; đồng thời dữ liệu về thương nhân nhập khẩu rượu có độ cồn dưới 5,5 độ vẫn được cơ quan hải quan quản lý. Đề nghị bảo lưu. Dự thảo Nghị định hiện dự kiến bãi bỏ quy định về thương nhân bán buôn, điều kiện bán buôn rượu. Tuy nhiên, trên thực tế, hình thức bán buôn vẫn tồn tại trong hình thức phân phối rượu. Đề nghị bảo lưu. Việc ghi nhãn hàng hóa rượu đã được quy định tại Điều 6 Nghị định số 105/NĐ-CP.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHÂN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHÂN BIỆN
		4. Về điều kiện cấp Giấy phép phân phối rượu quy định tại Điều 4 dự thảo Nghị định sửa đổi Điều 11 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP như sau 4.1. Sửa đổi khoản 4 Điều 11 (được sửa đổi theo quy định tại khoản 5 Điều 16 Nghị định số 17/2020/NĐ-CP) : “Có hệ thống phân phối rượu gồm ít nhất 02 địa điểm kinh doanh rượu của thương nhân. Địa điểm kinh doanh phải được đăng ký theo quy định. Trường hợp không tổ chức địa điểm kinh doanh, thương nhân phải có xác nhận của ít nhất 02 thương nhân có Giấy phép phân phối rượu, Giấy phép bán lẻ rượu” Đề nghị quý Cục cân nhắc đánh giá về quy định “cần có xác nhận của 02 thương nhân có Giấy phép phân phối rượu”. Hệ thống phân phối của các thương nhân phân phối có quyền mua, bán với nhau nhưng không thuộc hệ thống phân phối của nhau. Quy định về hệ thống phân phối cần phải rõ ràng và đảm bảo tính thống nhất, nhằm tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước, tránh trường hợp lợi dụng điều kiện của nhau để đề nghị cấp giấy phép 4.2. Sửa đổi khoản 5 Điều 11 thành “<u>Trường hợp nhập khẩu rượu phải có văn bản giới thiệu của nhà cung cấp hoặc hợp đồng nguyên tắc ký với nhà cung cấp về việc mua, bán rượu</u>”. Quy định như trên có thể hiểu thương nhân phải xác định rõ có mục tiêu xuất khẩu rượu không khi thực hiện xin cấp phép. Tuy nhiên theo quy định Khoản 2 Điều 9 Dự thảo sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 18 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP quy định thương nhân phân phối có quyền “<u>Nhập khẩu rượu theo nội dung ghi trong giấy phép</u>”. Đề nghị quý Cục cân nhắc điều chỉnh quy định về	Việc xác nhận của thương nhân tham gia hệ thống phân phối rượu là cần thiết trong trường hợp thương nhân không có địa điểm kinh doanh của mình. Đồng thời, xác nhận bằng hình thức nào được quy định rõ tại khoản 5 Điều 21. Thương nhân phân phối rượu được quyền mua rượu của nhà cung cấp rượu nước ngoài, nhà cung cấp trong nước (sản xuất, phân phối rượu). Nhằm đơn giản hóa ĐKKD, TTHC, Dự thảo Nghị định dự kiến chỉ quản lý với trường hợp mua rượu của nhà cung cấp rượu nước ngoài (nhập khẩu rượu), nhà cung cấp rượu trong nước đã được cơ quan cấp phép quản lý. Điều này tránh trường hợp thương nhân phải đề nghị bổ sung Giấy phép khi thay đổi thông tin nhà cung cấp trong nước.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			điều kiện phân phối rượu nhằm đảm bảo phù hợp với quy định về quyền của thương nhân phân phối rượu. 5. Tại Điều 14 dự thảo Nghị định sửa đổi khoản 2 Điều 25 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP có quy định “<i>Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi thương nhân đặt cơ sở sản xuất với Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thương nhân đặt cơ sở sản xuất với Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh</i>”, đề nghị cân nhắc trong trường hợp thương nhân có nhiều cơ sở sản xuất trên các địa bàn khác xã, tỉnh thì như thế nào? 6. Dự thảo Nghị định có một số nội dung quy định về phân cấp, phân quyền như quy định tại Điều 20 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP, Điều 7, 13 Nghị định số 139/2025/NĐ-CP. Tuy nhiên hai Nghị định này có hiệu lực đến hết 01/3/2027. Đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo bổ sung quy định rõ về việc bãi bỏ điều khoản có liên quan tại 02 Nghị định nêu trên để tránh có sự trùng lặp nội dung giữa các Nghị định và đảm bảo thực thi đúng quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Lần 2: I. Một số vấn đề chung	Theo quy định hiện hành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi thương nhân đặt cơ sở sản xuất là cơ quan cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thương nhân đặt cơ sở sản xuất là cơ quan Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh. Việc này thực hiện phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền theo Nghị định số 139/NĐ-CP và Nghị định số 146/NĐ-CP để bảo đảm tính quản lý tổng thể trên địa bàn và thực hiện mục tiêu quản lý nhà nước chặt chẽ đối với sản xuất rượu. Cơ quan chủ trì đã tiếp thu và bổ sung vào nội dung tại điều về Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện tại Dự thảo Nghị định.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VĂN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN
		NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN 1. Vụ Pháp chế đã có ý kiến góp ý đối với hồ sơ dự thảo Nghị định tại văn bản số 3478/PC.TMTN ngày 02/12/2025 và văn bản số 3632/PC.TMTN ngày 18/12/2025, đề nghị Quý Cục nghiên cứu, giải trình cụ thể đối với các ý kiến chưa tiếp thu, tiếp thu một phần. 2. Đề nghị quý Cục bám sát các Phương án cắt giảm đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh tại Quyết định số 1643/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2025 và Quyết định số 2671/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2025. Tại khoản 4, khoản 5 Mục I Phần II Phương án Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương ban hành kèm theo Quyết định số 2671/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ có nội dung yêu cầu bãi bỏ Điều 31b và Điều 31c Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định về kinh doanh rượu (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2020/NĐ-CP); tuy nhiên tại dự thảo Nghị định chỉ quy định sửa đổi khoản 2 Điều 31 c (Điều 20 dự thảo Nghị định) và bãi bỏ khoản 3 Điều 31 b (khoản 15 Điều 25 dự thảo Nghị định), đề nghị đơn vị chủ trì rà soát lại để đảm bảo thực hiện đúng theo Phương án Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương đã được Thủ tướng Chính phủ ký ban hành.	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Cơ quan chủ trì soạn thảo đã có giải trình bên trên. Cơ quan chủ trì đề nghị bảo lưu, đã giải trình tại lần 1.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			3. Khoản 4 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật thay thế văn bản hiện hành được áp dụng trong trường hợp sửa đổi, bổ sung về nội dung quá một phần hai tổng số điều. Do đó, đề nghị Quý Cục rà soát tổng thể Dự thảo Nghị định, thống kê cụ thể số lượng điều, khoản được sửa đổi, bổ sung để làm cơ sở xem xét hình thức ban hành cho phù hợp. 4. Điều 62 Nghị định 78/2025/NĐ-CP quy định “ Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành. Căn cứ ban hành văn bản bao gồm văn bản quy phạm pháp luật quy định thẩm quyền, chức năng của cơ quan ban hành văn bản đó và văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn quy định nội dung, cơ sở để ban hành văn bản.” Trên cơ sở đó, đề nghị Quý Cục rà soát các căn cứ ban hành của dự thảo Nghị định để bảo đảm tuân thủ đúng quy định nêu trên. II. Một số vấn đề cụ thể 1. Dự thảo Nghị định bãi bỏ hình thức bán buôn rượu đề nghị quý Cục rà soát tổng thể Nghị định 105/2017/NĐ-CP bãi bỏ các nội dung liên quan đến bán buôn rượu. 2. Tại Điều 3 dự thảo Nghị định sửa đổi khoản 2 Điều 9 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP, theo đó bỏ điều kiện “ghi	Cơ quan chủ trì tiếp thu và tiếp tục rà soát. Tuy nhiên, Dự thảo Nghị định tập trung vào rà soát, sửa đổi bổ sung một số vấn đề trong triển khai chính quyền địa phương 02 cấp, bãi bỏ, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD và một số nội dung đang phát sinh thực tiễn. Cơ quan chủ trì tiếp thu và tiếp tục rà soát. Cơ quan chủ trì đề nghị bảo lưu, đã giải trình tại lần 1. Cơ quan chủ trì đề nghị bảo lưu, đã giải trình tại lần 1.

TT	CHÍNH SÁCH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			nhãn hàng hóa rượu theo quy định”, đề nghị cân nhắc đưa nội dung này vào Điều 16 quy định về quyền và nghĩa vụ của thương nhân sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh. 3. Tại Điều 14 dự thảo Nghị định sửa đổi Điều 25 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP, tại khoản 2 và khoản 4 Điều 25 sửa đổi có quy định Ủy ban nhân dân có thẩm quyền cấp giấy phép là nơi thương nhân đặt cơ sở sản xuất, đề nghị bổ sung quy định trong trường hợp thương nhân có nhiều cơ sở sản xuất trên các địa bàn khác xã, tỉnh thì thẩm quyền cấp Giấy phép được xác định như thế nào. 4. Dự thảo Nghị định hiện quy định thương nhân chỉ được nộp hồ sơ đề nghị cấp phép thông qua hình thức trực tuyến. Đề nghị quý Cục xem xét lại quy định này, bởi pháp luật hiện hành đang cho phép tổ chức, cá nhân được lựa chọn đa dạng hình thức nộp hồ sơ, bao gồm nộp trực tuyến, nộp trực tiếp hoặc nộp qua đường bưu điện. Đồng thời, cần rà soát, đánh giá thực tế việc bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, nhân lực và điều kiện tiếp nhận hồ sơ trực tuyến tại các cơ quan cấp phép ở địa phương, nhằm xác định khả năng triển khai việc tiếp nhận hồ sơ trực tuyến 100% trên phạm vi toàn quốc. 5. Đề nghị quý Cục nghiên cứu, cân nhắc bổ sung trường hợp thu hồi Giấy phép khi thương nhân tự nguyện trả lại giấy phép tại Điều 33 Nghị định 105/2017/NĐ-CP.	Cơ quan chủ trì đề nghị bảo lưu, đã giải trình tại lần 1. Cơ quan chủ trì tiếp thu và đã chỉnh sửa. Tiếp thu, cơ quan chủ trì đã rà soát và chỉnh sửa.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			6. Đề nghị đơn vị soạn thảo cần nhắc bỏ thành phần hồ sơ “hợp đồng nguyên tắc” tại điểm a khoản 5 Điều 21 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP. Trên thực tế doanh nghiệp chưa được cấp Giấy phép phân phối rượu nên hợp đồng nguyên tắc ký trước thời điểm cấp phép chỉ mang tính hình thức.	Cơ quan chủ trì đề nghị bảo lưu để bảo đảm thực hiện điều kiện về thương nhân phân phối rượu. Thương nhân sau khi được cấp Giấy phép phân phối rượu mới được kinh doanh rượu.
1.6		Văn phòng Bộ	1. Tại khoản 2 Điều 27 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và tại điểm b khoản 12 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định: “<i>Hồ sơ dự thảo văn bản để lấy ý kiến, phản biện xã hội, bao gồm dự thảo các tài liệu sau đây:</i> a) <i>Tờ trình;</i> b) <i>Dự thảo văn bản;</i> c) <i>Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật hoặc đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến dự thảo đối với trường hợp ban hành văn bản quy định tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều 14 của Luật, kèm phụ lục rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan;</i> d) <i>Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo;</i>	Cơ quan chủ trì sẽ rà soát và thực hiện theo đúng quy định.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VĂN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			đ) Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (nếu có); e) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo trong trường hợp soạn thảo văn bản quy định tại điểm c khoản 1 Điều 14 của Luật; g) Tài liệu khác (nếu có). ” Tại điểm a khoản 17 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định: “Việc xây dựng nghị định, nghị quyết của Chính phủ theo trình tự, thủ tục rút gọn được thực hiện như sau: a) Đối với nghị định của Chính phủ, nghị quyết của Chính phủ quy định tại điểm c khoản 2 Điều 14 của Luật thực hiện theo quy định tại Điều 50 và Điều 51 của Luật. Hồ sơ thẩm định bao gồm: văn bản đề nghị thẩm định; dự thảo tờ trình; dự thảo văn bản; bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo; bản rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo văn bản; tài liệu khác (nếu có). Hồ sơ trình Chính phủ bao gồm: tờ trình; dự thảo văn bản; bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo; bản rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo văn bản;	

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			báo cáo thẩm định; báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định; tài liệu khác (nếu có); b) Đối với nghị quyết của Chính phủ quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 14 của Luật được xây dựng, ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn thì không thực hiện việc thẩm định. Hồ sơ trình Chính phủ bao gồm các tài liệu theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 34 của Nghị định này. ”. Do vậy, đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo bổ sung các tài liệu còn thiếu theo quy định. 2. Khoản 3 Điều 5 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: “Cơ quan lập đề xuất chính sách, cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm đánh giá tác động của thủ tục hành chính nếu giải pháp thực hiện chính sách có thủ tục hành chính; dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính. Việc đánh giá tác động thủ tục hành chính thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp”. Do đó, đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo căn cứ vào quy định nêu trên để thực hiện đánh giá tác động của thủ tục hành chính theo quy định. 3. Ngoài ra, Văn phòng Bộ đề nghị Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước lưu ý xây dựng và ban hành Quyết định công bố thủ tục hành chính để đảm bảo về thời	Cơ quan chủ trì tiếp thu. Cơ quan chủ trì tiếp thu.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VĂN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN
		NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN gian ban hành theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 92/2017/NĐ-CP): “Quyết định công bố thủ tục hành chính của các cơ quan quy định tại Khoản 1 Điều 13 của Nghị định này phải được ban hành chậm nhất trước 20 (hai mươi) ngày tính đến ngày văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính có hiệu lực thi hành”	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
1.7	Cục Phòng về thương mại	Cục đã tiến hành nghiên cứu rà soát trong phạm vi chức năng nhiệm vụ và không có thêm nội dung góp ý liên quan.	
1.8	Cục Công nghiệp	1. Về định nghĩa sản xuất rượu công nghiệp, sản xuất rượu thủ công Căn cứ đề nghị của Bộ Công an và một số Sở Công Thương, đề nghị cơ quan chủ trì cân nhắc điều chỉnh Khoản 2, Khoản 3 Điều 3 Nghị định 105/2017/NĐ-CP theo hướng như sau: “2. Sản xuất rượu công nghiệp là hoạt động sản xuất rượu sử dụng máy móc, thiết bị hoặc hệ thống thiết bị trong các công đoạn của quá trình sản xuất, vận hành theo quy trình công nghệ hoặc dây chuyền thiết bị đồng bộ, gắn với tổ chức sản xuất và kiểm soát kỹ thuật trong quá trình sản xuất. 3. Sản xuất rượu thủ công là hoạt động sản xuất rượu chủ yếu thực hiện bằng phương pháp thủ công hoặc sử dụng thiết bị đơn giản, rời rạc, không tổ chức sản xuất theo quy trình công nghệ hoặc dây chuyền thiết bị đồng bộ. ”	Cơ quan chủ trì tiếp thu và đã chỉnh sửa.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			2. Về việc nộp hồ sơ trực tuyến đến cơ quan cấp phép Dự thảo Nghị định đang quy định: “<i>Thương nhân nộp hồ sơ trực tuyến đến UBND cấp tỉnh nơi thương nhân đặt địa chỉ trụ sở chính với Giấy phép phân phối rượu, UBND cấp tỉnh nơi thương nhân đặt cơ sở sản xuất với Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh, UBND cấp xã nơi thương nhân đặt cơ sở kinh doanh với Giấy phép bán lẻ rượu</i>”, đề nghị cơ quan chủ trì cân nhắc, đảm bảo chính quyền địa phương (đặc biệt là cấp xã) đã được bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị phù hợp để triển khai nhận hồ sơ trực tuyến. Trường hợp cần thiết, đề nghị cơ quan chủ trì quy định điều khoản chuyển tiếp để không ảnh hưởng đến việc giải quyết thủ tục hành chính tại địa phương. 3. Về hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp Đề nghị cơ quan chủ trì cân nhắc sửa đổi Khoản 4 Điều 19 Nghị định 105/2017/NĐ-CP theo hướng: “4. “<i>Bản sao Quyết định phê duyệt Kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Quyết định cấp giấy phép môi trường hoặc văn bản đăng ký môi trường hoặc các văn bản khác theo quy định.</i>” 4. Về trách nhiệm của Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh Tại dự thảo Nghị định, toàn bộ các thủ tục hành chính trong lĩnh vực kinh doanh rượu đã được phân cấp giải quyết về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã. Đề nghị cơ quan chủ trì cân nhắc, phân định rõ trách nhiệm kiểm tra	Cơ quan chủ trì tiếp thu và đã chỉnh sửa. Cơ quan chủ trì tiếp thu và đã chỉnh sửa.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VĂN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			chuyên ngành giữa Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tại dự thảo Nghị định. Ngoài ra, đề nghị cơ quan chủ trì lược bỏ trách nhiệm của Bộ Công Thương liên quan đến chức năng “thanh tra” tại Khoản 4 Điều 34 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP theo đúng chức năng nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tiếp thu và đã chỉnh sửa.
2		Bộ Nội vụ	1. Đề nghị hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định bảo đảm thực hiện đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn triển khai thi hành để bảo đảm đúng thẩm quyền của Chính phủ; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ theo quy định của pháp luật hiện hành và không phát sinh tổ chức bộ máy, biên chế và để thực hiện đúng Kết luận số 119 - KL/TW ngày 20/01/2025 của Bộ Chính trị về định hướng đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật, Công văn số 48/BCĐTKNQ18 ngày 03/5/2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ nhằm đẩy mạnh phân quyền, phân cấp theo quy định của Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức Chính quyền địa phương và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; phù hợp Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật. 2. Đề nghị rà soát, bổ sung quy định sửa các quy định về thẩm quyền của cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (ví dụ như quy định về thẩm quyền của Sở Công Thương tại Điều 25, Điều 29 Nghị định số 105/2017/NĐCP) thành Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để phù hợp với quy định về phân cấp của Luật Tổ chức Chính phủ	Cơ quan chủ trì tiếp thu và tiếp tục rà soát. Cơ quan chủ trì đề nghị bảo lưu để thực hiện hiện theo quy định tại Nghị định số 146/2025/NĐ-CP và Nghị định số 139/2025/NĐ-CP.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			2025 (khoản 2 Điều 8), tạo sự chủ động, linh hoạt cho địa phương trong việc phân công nhiệm vụ cho các cơ quan chuyên môn trên cơ sở phù hợp với Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. 3. Một số quy định về thẩm quyền được quy định tại Nghị định số 146/2025/NĐ-CP đã được đưa vào tại dự thảo Nghị định, Bộ Nội vụ đề nghị cân nhắc bổ sung quy định bãi bỏ các quy định về thẩm quyền này của Nghị định số 146/2025/NĐ-CP tại dự thảo Nghị định. Lý do: Mặc dù điểm b khoản 2 Điều 60 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP quy định trường hợp tự động hết hiệu lực khi Chính phủ ban hành quy định về thẩm quyền tương ứng, tuy nhiên, Bộ Nội vụ cho rằng việc quy định thêm các quy định bãi bỏ tại dự thảo Nghị định sẽ giúp cho người dân, doanh nghiệp dễ dàng tra cứu, trích dẫn các quy định pháp luật hơn sau khi dự thảo Nghị định này được ban hành. 4. Đề nghị cân nhắc sửa đổi toàn diện Nghị định số 105/2017/NĐ-CP do đã được sửa đổi, bổ sung một lần tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ, bảo đảm đơn giản hoá thủ tục hành chính, triển khai các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. II. Về ý kiến góp ý cụ thể Đối với dự thảo Nghị định - Đề nghị bổ sung quy định giải thích rõ thuật ngữ “nhà cung cấp rệu” để bảo đảm thống nhất cách hiểu trong dự thảo Nghị định.	Cơ quan chủ trì đã tiếp thu và bổ sung vào nội dung tại điều về Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện tại Dự thảo Nghị định. Cơ quan chủ trì giải trình như sau: Dự thảo Nghị định tập trung vào rà soát, sửa đổi bổ sung một số vấn đề trong triển khai chính quyền địa phương 02 cấp, bãi bỏ, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD và một số nội dung đang phát sinh thực tiễn. Cơ quan chủ trì đã rà soát và đề nghị bảo lưu do dự thảo Nghị định tiếp cận theo hướng quản lý kênh phân phối và đã quy định đối với từng loại hình kênh phân phối.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN
		NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN - Tại Điều 1 dự thảo Nghị định, đề nghị sửa dự thảo khoản 6 để bảo đảm cách hiểu (i) phân phối rượu được thực hiện giữa thương nhân mua bán với thương nhân kinh doanh rượu; (ii) không bán trực tiếp cho người sử dụng (như quy định tại khoản 5 Điều 3 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP) hoặc bán lẻ rượu (quy định tại dự thảo khoản 7 bổ sung vào Điều 3 Nghị định số 105/2017/NĐCP). Đồng thời, tại dự thảo khoản 7, đề nghị làm rõ chủ thể bán là chủ thể nào. - Tại khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định, đề nghị bỏ quy định “địa điểm kinh doanh phải được đăng ký theo quy định” vì các lý do sau: (i) Luật Doanh nghiệp 2020 (sửa đổi, bổ sung năm 2022 và 2025) chỉ quy định địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp là nơi doanh nghiệp tiến hành hoạt động kinh doanh cụ thể (khoản 3 Điều 44); (ii) doanh nghiệp không cần đăng ký địa điểm kinh doanh, chỉ cần thông báo địa điểm kinh doanh đến Cơ quan đăng ký kinh doanh (khoản 5 Điều 45 Luật Doanh nghiệp). Trường hợp quy định mới về địa điểm kinh doanh rượu thì đề nghị bổ sung các quy định để bảo đảm thực thi. - Tại Điều 9 dự thảo Nghị định, đề nghị cân nhắc bỏ quy định hạn chế kinh doanh rượu theo địa giới, đơn vị hành chính. Theo đó, đề nghị bỏ sung báo cáo, đánh giá thêm về việc hạn chế kinh doanh rượu theo địa giới, đơn vị hành chính gắn với bối cảnh hội nhập thương mại toàn cầu, sắp xếp đơn vị hành chính, tăng cường phân cấp, phân quyền và đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh.	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Cơ quan chủ trì đã rà soát đưa ra thuật ngữ giải thích từ ngữ mới tại Dự thảo Nghị định. Cơ quan chủ trì đã tiếp thu và đã chỉnh sửa. Cơ quan chủ trì tiếp thu một phần (Giấy phép phân phối rượu dự kiến có giá trị trên toàn quốc; thương nhân sau khi được cấp Giấy phép phân phối, bán lẻ rượu khi mở rộng hệ thống phân phối, bán lẻ (trên cùng địa bàn cấp xã) chỉ phải thực hiện đăng ký, không phải xin cấp phép). Ngoài ra, rượu là mặt hàng kinh doanh có điều kiện, quy định về địa giới hành

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			- Tại khoản 3 Điều 14 dự thảo Nghị định, đề nghị trình bày lại theo đúng thể thức theo quy định (mở ngoặc và đóng ngoặc kép cho cả khoản 2, không chia ra từng điểm). - Tại khoản 1 Điều 21 dự thảo Nghị định, đề nghị cân nhắc không quy định doanh nghiệp phải báo cáo tình hình sản xuất, kinh doanh để tránh vi phạm Điều 27 Luật Cạnh tranh trong trường hợp rò rỉ thông tin tình hình kinh doanh của doanh nghiệp (tiết lộ tình hình sản xuất, kinh doanh rượu dẫn tới các doanh nghiệp khác tận dụng thông tin để thống lĩnh thị trường, cạnh tranh không bình đẳng...). Ví dụ: Báo cáo tình hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp A bị rò rỉ thông tin về giảm sản lượng, doanh nghiệp B bị rò rỉ thông tin về việc đang tăng mạnh kênh phân phối miền Trung, dẫn tới việc các doanh nghiệp khác tận dụng để điều chỉnh chính sách giá, khuyến mãi, chiếm thị phần và các doanh nghiệp “ngâm” điều chỉnh chính sách giống nhau, dẫn tới bóp méo cạnh tranh. - Khoản 7 Điều 3 đề nghị cân nhắc sửa thành “7. Bán lẻ rượu là hoạt động bán rượu tại chỗ cho thương nhân bán rượu tiêu dùng tại chỗ hoặc cá nhân, hộ gia đình, tổ chức khác để sử dụng vào mục đích tiêu dùng.”.	chính để giúp các cơ quan địa phương có quy định kiểm tra, kiểm soát tình hình kinh doanh rượu thuộc địa bàn mình quản lý. Cơ quan chủ trì đã tiếp thu và đã chỉnh sửa. Cơ quan chủ trì đề nghị bảo lưu (nếu doanh nghiệp không báo cáo sẽ không có thông tin để các cơ quan có thẩm quyền, đánh giá, kiểm soát và phân tích phương hướng đưa ra các phương án để quản lý và định hướng nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với mặt hàng kinh doanh có điều kiện).
3		Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch		Cơ quan chủ trì đã rà soát và đưa ra thuật ngữ giải thích từ ngữ mới tại Dự thảo Nghị định.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VĂN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		- Điều 4 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP có tên là “Nguyên tắc quản lý rượu”. Tuy nhiên nội dung của Điều này chỉ quy định nguyên tắc về “kinh doanh rượu”. Đề nghị rà soát để bảo đảm tính thống nhất của văn bản. - Điều 10 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP. Điều kiện sản xuất rượu thủ công bán cho cơ sở có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại: Sau khi bãi bỏ khoản 2 thì điều này chỉ còn khoản 1. Do đó cần nhắc bỏ số thứ tự khoản 1, như vậy sẽ dẫn đến sửa đổi, bổ sung toàn bộ Điều 10.	Cơ quan chủ trì đã rà soát và chỉnh sửa. Cơ quan chủ trì tiếp thu và đã chỉnh sửa.	
4	Ngân hàng nhà nước Việt Nam	Ngân hàng nhà nước Việt Nam đã nghiên cứu và không có ý kiến bổ sung thêm đối với dự thảo Nghị định nêu trên.		
5	Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI)	1. Điều 1 Dự thảo bổ sung khoản 6 phần giải thích từ ngữ “Phân phối rượu”, đề nghị bỏ cụm từ “<u>để sử dụng vào mục đích tiêu dùng</u>” vì việc giới hạn mục đích mua rượu “tiêu dùng” là chưa hợp lý. Các chủ thể này có thể mua rượu từ thương nhân phân phối rượu cho mục đích kinh doanh không chỉ là tiêu dùng. Theo quy định tại Dự thảo và Nghị định 105/2017/NĐ-CP, Nghị định 17/2020/NĐ-CP thì hộ kinh doanh cũng có thể là chủ thể buôn bán rượu. 2. Về các hình thức phân phối rượu: - Dự thảo phân tách hoạt động phân phối thành các khâu: phân phối, bán buôn (đã bỏ tại Dự thảo), bán lẻ, bán rượu tiêu dùng tại chỗ cần cần nhắc vì đây các hoạt động mua	Nội dung “để sử dụng vào mục đích tiêu dùng” nằm trong hoạt động bán lẻ rượu. Dự thảo Nghị định đưa ra giải thích thuật ngữ “<i>Bán lẻ rượu là hoạt động bán rượu cho cá nhân, hộ gia đình, tổ chức khác để sử dụng vào mục đích tiêu dùng, bán rượu cho thương nhân bán rượu tiêu dùng tại chỗ</i>”.	Dự thảo Nghị định đã đưa ra giải thích thuật ngữ mới về phân phối, bán lẻ rượu.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			bán hàng hóa và có thể được tổ chức ở từng hình thức hoặc kết hợp các hình thức trên thực tế. - Điều kiện phân phối rượu: Điều 4 Dự thảo sửa đổi khoản 4 Điều 11 quy định “Có hệ thống phân phối...phải có xác nhận của ít nhất 02 thương nhân có Giấy phép phân phối rượu, Giấy phép bán lẻ rượu” là chưa hợp lý, chưa phù hợp với yếu tố thị trường, yêu cầu tìm được người mua hàng ngay tại thời điểm xin cấp giấy phép kinh doanh là bất hợp lý. Đồng thời cơ quan cấp phép cũng không có cơ chế kiểm soát được điều kiện này khi doanh nghiệp đi vào hoạt động. Quy định về đăng ký địa điểm kinh doanh cần được cân nhắc vì theo Nghị định 168/2025/NĐ-CP, khi lập địa điểm kinh doanh phải thực hiện thông báo đến cơ quan đăng ký kinh doanh. Doanh nghiệp phải thực hiện hai thủ tục tương tự tại hai cơ quan nhà nước sẽ tạo gánh nặng thủ tục hành chính. - Điều kiện bán lẻ rượu: Điều 5 Dự thảo và Điều 13 Nghị định 105/2017/NĐ-CP, Nghị định 17/2020/NĐ-CP quy định doanh nghiệp phải có “quyền sử dụng hợp pháp địa điểm kinh doanh”, “có văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng nguyên tắc của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu hoặc thương nhân bán buôn rượu”. Các điều kiện này không có tính chất đặc thù của điều kiện kinh	Cơ quan chủ trì đề nghị bảo lưu, doanh nghiệp cần đáp ứng điều kiện về hệ thống phân phối theo quy định để trở thành nhà phân phối mặt hàng kinh doanh có điều kiện. Dự thảo Nghị định đã bãi bỏ điều kiện về “có văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng nguyên tắc của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu hoặc thương nhân bán buôn rượu”. Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, hộ kinh doanh cần đáp ứng điều kiện về hệ thống bán lẻ rượu theo quy định để trở thành thương nhân bán lẻ mặt hàng kinh

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN
		doanh. Đề nghị bỏ các điều kiện kinh doanh nói trên và chuyển sang quy định về nghĩa vụ thương nhân mua bán rượu phải đảm bảo về chất lượng, truy xuất nguồn gốc sản phẩm bán ra. Quản lý nhà nước cần kiểm soát chất lượng của sản phẩm rượu theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm hàng hóa, an toàn thực phẩm. Áp đặt điều kiện kinh doanh đối với hoạt động mua bán rượu là quá mức cần thiết. 3. Khoản 4 Điều 14 Dự thảo quy định thu tục thông báo như là dạng “cấp phép”, đề nghị bỏ quy định “trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo trực tuyến, nếu không nhận được ý kiến từ chối của cơ quan có thẩm quyền, thương nhân được phép thực hiện theo nội dung đã thông báo”.	doanh có điều kiện. Thương nhân khi kinh doanh rượu phải tuân thủ Nguyên tắc kinh doanh rượu (Điều 4 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP) và quyền, nghĩa vụ của thương nhân phân phối, bán lẻ rượu, bán rượu tiêu dùng tại chỗ (Điều 18 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP). Dự thảo Nghị định đã cắt giảm, đơn giản hóa rất nhiều các ĐKKD và TTHC theo hướng tạo thuận lợi cho doanh nghiệp. Thương nhân sau khi được cấp Giấy phép phân phối, bán lẻ rượu khi mở rộng hệ thống phân phối, bán lẻ (trên cùng địa bàn cấp xã) chỉ phải thực hiện đăng ký, không phải xin cấp phép. Việc quy định “trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo, nếu không nhận được ý kiến từ chối của cơ quan có thẩm quyền, thương nhân được phép thực hiện theo nội dung đã thông báo” nhằm tạo thuận lợi cho doanh

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			4. Khoản 1 Điều 21 Dự thảo quy định tần suất báo cáo 06 tháng là khá ngắn và có thể tạo gánh nặng về thủ tục cho doanh nghiệp. Đề nghị cân nhắc quy định về tần suất báo cáo là 01 năm để giảm chi phí cho doanh nghiệp. 5. <i>Mẫu Giấy phép tại Mẫu số 05 Phụ lục</i>, đề nghị bỏ nội dung về nhà cung cấp trong mẫu Giấy phép quy định tại Mẫu số 05, 07 Phụ lục để tránh tạo gánh nặng về thủ tục hành chính cho doanh nghiệp khi thay đổi nhà cung cấp rượu hoặc thay đổi địa chỉ của nhà cung cấp sẽ phải điều chỉnh lại giấy phép, tạo thêm thủ tục hành chính cho doanh nghiệp.	ngành và cơ quan quản lý nhà nước khi tiếp nhận thông tin về mở rộng hệ thống phân phối, bán lẻ rượu và đáp ứng mục tiêu về quản lý nhà nước với mặt hàng kinh doanh có điều kiện. Đề nghị bảo lưu. Dự thảo Nghị định hiện đã bãi bỏ khá nhiều điều kiện, TTHC tạo thuận lợi cho doanh nghiệp. Doanh nghiệp cần báo cáo thường xuyên để cơ quan quản lý nắm bắt thông tin, quản lý nhà nước với mặt hàng kinh doanh có điều kiện. Dự thảo Nghị định đã bãi bỏ điều kiện, thành phần hồ sơ đối với nhà cung cấp rượu trong nước, chỉ quản lý với trường hợp nhập khẩu rượu để tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp khi thay đổi nhà cung cấp và vẫn đảm bảo mục tiêu quản lý nhà nước.
6		Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại Thành phố Hồ Chí Minh	- Đề nghị xem xét, điều chỉnh bỏ các quy định hạn chế, mô hình hợp tác xã liên hợp tác xã trong việc sản xuất rượu công nghiệp và bán buôn rượu. Lý do: Hiện nay, lãnh đạo Đảng và Nhà nước cũng đang có các chỉ thị, yêu cầu cần	Cơ quan chủ trì đã rà soát và tiếp thu.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN
	Minh (Saigon Co.op)	cắt giảm, thu tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, hướng tới giảm ít nhất 30% chi phí kinh doanh điều kiện kinh doanh không cần thiết (Công điện 22/CD-TT g ngày 09/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ). Việc hạn chế, không cho phép hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tham gia các hoạt động nói trên là rào cản pháp lý, giảm sự cạnh tranh, kiểm hãm, hạn chế sự phát triển của mô hình kinh tế tập thể, trong đó có Saigon Co.op trước các mô hình doanh nghiệp khác.	
7	Bộ Tư pháp	Khoản 1 Điều 26 cần rà soát, chỉnh sửa để phù hợp với quy định thương nhân tổ chức phân phối, bán lẻ rượu tại các địa điểm kinh doanh khác sẽ không phải thực hiện thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép mà chỉ phải thực hiện thông báo - Khoản 1 Điều 4 dự thảo rà soát, bổ sung đầy đủ, hợp lý trường hợp các chủ thể tham gia hệ thống phân phối rượu như chi nhánh, văn phòng đại diện. Chính lý quy định yêu cầu địa điểm kinh doanh phải được đăng ký theo quy định do doanh nghiệp không cần đăng ký địa điểm kinh doanh mà chỉ cần thực hiện thông báo theo quy định của Luật Doanh nghiệp.	Cơ quan chủ trì đề nghị bảo lưu do Dự thảo Nghị định dự kiến thương nhân sau khi được cấp Giấy phép phân phối, bán lẻ rượu khi mở rộng hệ thống phân phối, bán lẻ (trên cùng địa bàn cấp xã) chỉ phải thực hiện đăng ký, không phải xin cấp phép đã được quy định rõ tại Điều 18. Các chủ thể tham gia hệ thống phân phối rượu được quy định tại điểm b, khoản 5, Điều 21 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP). Cơ quan chủ trì đề nghị bảo lưu về bổ sung chủ thể văn phòng đại diện tham gia hệ thống phân phối rượu do theo khoản 2 Điều 44 Luật Doanh nghiệp 2020, văn phòng đại diện là đơn vị phụ thuộc của doanh nghiệp, có nhiệm vụ

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			- Khoản 7 dự thảo đề nghị làm rõ thuật ngữ “<i>công ty thành viên, chi nhánh trực</i>” thuộc đề bảo đảm phù hợp với pháp luật doanh nghiệp; cần làm rõ hơn quy định “<i>rượu do doanh nghiệp sản xuất</i>” nhưng cho phép “<i>thông qua công ty thành viên</i>” với cơ chế thực hiện như thế nào vì đây là hai pháp nhân độc lập? - Khoản 2. Điều 6 quy định Bộ trưởng Bộ Công Thương có trách nhiệm hướng dẫn thi hành Nghị định này” là quá rộng, đề nghị quy định cụ thể phạm vi Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn thi hành Nghị định bảo đảm đúng thẩm quyền và không quy định điều kiện đầu tư kinh doanh. - Rà soát trường hợp có thể phát sinh khi Nghị định này được ban hành để hoàn thiện quy định về điều khoản chuyển tiếp. Ví dụ: Đối với hồ sơ đã được tiếp nhận trước khi Nghị định này có hiệu lực nhưng chưa có kết quả xử lý thế nào?	vụ đại diện theo ủy quyền cho lợi ích của doanh nghiệp và bảo vệ các lợi ích đó. Văn phòng đại diện không thực hiện chức năng kinh doanh của doanh nghiệp. Cơ quan chủ trì tiếp thu, đã chỉnh lý quy định yêu cầu địa điểm kinh doanh phải được đăng ký theo quy định. Dự thảo quy định địa điểm kinh doanh phải được đăng ký hoặc thông báo theo quy định. Cơ quan chủ trì đã tiếp thu. Dự thảo Nghị định đã đề xuất bỏ nội dung “thông qua công ty thành viên”. Cơ quan chủ trì đã tiếp thu. Dự thảo Nghị định đã bãi bỏ nội dung này.
8		Bộ Tài chính	Tại Điều 14 dự thảo Nghị định quy định về thời gian cấp giấy phép đối với hồ sơ hợp lệ và yêu cầu bổ sung đối với hồ sơ không hợp lệ. Tuy nhiên dự thảo Nghị định chưa có quy định giải thích về khái niệm “hồ sơ hợp lệ”, điều này có thể dẫn tới cách làm khác nhau tại nhiều cơ quan và nhiều	Đề nghị bảo lưu do Hồ sơ hợp lệ là hồ sơ có đầy đủ giấy tờ và nội dung các giấy tờ đó được kê khai đầy đủ theo quy định của pháp luật.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VĂN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			địa phương. Trên cơ sở đó, đề nghị Quý Bộ nghiên cứu, bổ sung quy định giải thích về khái niệm “hồ sơ hợp lệ” tại dự thảo Nghị định. - Điều 16 Luật Phòng chống tác hại của rượu bia quy định về điều kiện bán rượu, bia theo hình thức thương mại điện tử, đề nghị rà soát, nghiên cứu các quy định quản lý nhà nước về điều kiện kinh doanh rượu thương mại điện tử đối với thương nhân phân phối, bán lẻ rượu, sản xuất rượu...	Các thương nhân đã được cấp Giấy phép kinh doanh rượu được phép thông qua các website, ứng dụng thương mại điện tử để bán các sản phẩm rượu và phải tuân thủ quy định của Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia số 44/2019/QH14 về điều kiện bán rượu, bia theo hình thức thương mại điện tử; Nghị định số 24/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia và các quy định pháp luật liên quan tới hoạt động kinh doanh rượu, bia; Nghị định số 52/2013/NĐ-CP của Chính phủ về thương mại điện tử.
9		Hiệp hội Bia – Rượu – Nước giải khát Việt Nam	- Về các biểu mẫu tại Dự thảo Nghị định, đề nghị thống nhất sử dụng cụm từ UBND cấp xã hoặc UBND xã/phường/đặc khu trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (ví dụ: mẫu số 4, 4A, 5, 6, 7, 11, 13, 13A, 14, 14A, 16 chỉ ghi là UBND xã). - Điều 2: sửa cụm từ “có liên quan đến kinh doanh rượu” vì người tiêu dùng cũng là cá nhân, có liên quan trong Nghị định chỉ điều chỉnh hoạt động kinh doanh.	Cơ quan chủ trì tiếp thu và đã hoàn thiện tại Dự thảo Nghị định. Đề nghị bảo lưu do tại Điều 1 phạm vi điều chỉnh đã quy định rõ Nghị định này quy định về hoạt động kinh doanh rượu, trong đó bao gồm cả hoạt động bán rượu tiêu dùng tại chỗ. Đồng thời, các hành vi tiêu dùng cá nhân đã được quy định tại Luật Phòng, chống tác hại rượu, bia.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			- Khoản 6 Điều 3 điều chỉnh cho phù hợp với Nghị định 09/2018/NĐ-CP và dự thảo sửa đổi Nghị định 09/2018/NĐ-CP. - Khoản 7 Điều 3: Bổ sung cụm từ “tại cơ sở bán lẻ” để phân biệt với quyền bán lẻ mà không thành lập cơ sở bán lẻ trong phân phối tại khoản 6. Nên quy định giống NĐ số 09/2018/NĐ-CP “Bán lẻ là hoạt động bán hàng hóa cho cá nhân, hộ gia đình, tổ chức, khách phải dựa vào mục đích tiêu dùng”. “Bán lẻ rượu là hoạt động bán rượu cho thương nhân bán rượu tiêu dùng tại chỗ” là không hợp lý vì bán đó là thương nhân kinh doanh tiêu dùng tại chỗ. Bán lẻ nên chỉ bao gồm tiêu dùng tại chỗ, biếu, tặng, cho,... - Khoản 4 Điều 11: bổ sung thêm đoạn “của pháp luật về doanh nghiệp và bao gồm, trụ sở chính, chi nhánh” vào sau câu “Địa điểm kinh doanh phải được đăng ký theo quy định ...”. Nếu trụ sở chính, chi nhánh có thực hiện hoạt động mua bán (online, xuất hóa đơn) thì có được xem là địa điểm kinh doanh không? Như thế nào gọi là xác nhận văn bản xác nhận hợp đồng? - Khoản 5 Điều 11: “văn bản giới thiệu” của nhà cung cấp là thư xác nhận hay thư giới thiệu?	Cơ quan chủ trì soạn thảo đã đưa ra giải thích thuật ngữ mới tại Dự thảo Nghị định căn cứ trên Nghị định 09/2018/NĐ-CP. Cơ quan chủ trì soạn thảo đã đưa ra giải thích thuật ngữ mới tại Dự thảo Nghị định căn cứ trên Nghị định 09/2018/NĐ-CP. Các chủ thể tham gia hệ thống phân phối rượu được quy định tại điểm b khoản 5 Điều 21 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP). (gồm chi nhánh, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp). Thương nhân sau khi được cấp phép phân phối rượu được quyền phân phối rượu tại trụ sở chính và địa điểm kinh doanh theo quy định. Hợp đồng nguyên tắc/thư xác nhận là thỏa thuận kinh tế giữa hai bên nhằm đạt mục tiêu trong kinh doanh và tuân theo các quy định hiện hành của pháp luật. Các hình thức xác nhận của nhà cung cấp rượu khi tham gia hệ thống phân phối rượu

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VĂN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			- Bãi bỏ Điều 12 cần làm rõ và đơn giản hóa định nghĩa thế nào là phân phối như đã đề nghị. - Khoản 2 Điều 13 cần làm rõ “địa điểm kinh doanh” này khác với địa điểm kinh doanh tại điểm d khoản 2 Điều 18. Vì nên hiểu là điều kiện bán lẻ rượu sẽ dùng cho việc cấp Giấy phép bán lẻ riêng không phải là điều kiện bán lẻ cho nội dung bán lẻ trong hoạt động phân phối rượu tại khoản 6 Điều 3. - Khoản 2 Điều 14: bỏ sung cụm từ “tiêu dùng tại chỗ” vào sau cụm từ “Có quyền sử dụng hợp pháp địa điểm kinh doanh...”. - Khoản 4 Điều 15 đề nghị sửa là: “4. Được mua rượu của tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công là thành phẩm hoặc nguyên liệu để chế biến lại thực hiện sản xuất rượu, bao gồm chế biến lại. Được mua, nhận nguyên liệu sản xuất rượu để thực hiện gia công, sản xuất rượu”	được quy định tại khoản 6 Điều 21 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP và Dự thảo Nghị định. Điều 12 bãi bỏ điều kiện về bán buôn rượu. Cơ quan chủ trì soạn thảo đã đưa ra giải thích thuật ngữ mới về phân phối rượu tại Dự thảo Nghị định căn cứ trên Nghị định 09/2018/NĐ-CP. Điều kiện về địa điểm kinh doanh khi tham gia hệ thống phân phối rượu đã được quy định rõ tại khoản 5 Điều 21 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP và Dự thảo Nghị định. Cơ quan chủ trì soạn thảo đã đưa ra giải thích thuật ngữ mới về phân phối, bán lẻ rượu tại Dự thảo Nghị định căn cứ trên Nghị định 09/2018/NĐ-CP. - Đề nghị bảo lưu do khoản 2 Điều 14 quy định về điều kiện bán rượu tiêu dùng tại chỗ, đã bao hàm nội dung trên. Đề nghị bảo lưu do thành phẩm hay bán thành phẩm chỉ là hình thái sản phẩm, còn “rượu” mới là bản chất. Ngoài ra, việc mua “Được mua, nhận nguyên liệu sản xuất rượu để thực hiện gia công, sản xuất rượu” là một phạm trù khác, liên quan đến quy định về gia công rượu. Việc thay đổi như vậy dễ dẫn đến bị

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			- Khoản 1 Điều 16 cần nhắc có cần quy định cụm từ “thương nhân mua rượu để xuất khẩu” không? Hay chỉ cần quy định là được phép buôn bán, bán lẻ rượu do mình sản xuất. - Điều 18: + Điểm c khoản 2: Vì sao phải quy định mục đích? Việc xuất khẩu sẽ có quy định của pháp luật về xuất khẩu riêng. + Điểm d khoản 2 quy định này có được hiểu là khác với quyền bán lẻ theo Giấy phép bán lẻ không? + Điểm b khoản 4 điều chỉnh như sau: “4. Bán rượu cho người tiêu dùng và bán cho tổ chức, cá nhân phục vụ thực hiện tiêu dùng tại chỗ”. Nên quy định mục đích bán lẻ là để tiêu dùng (không bán lại), còn tại chỗ hay không thì không cần thiết. + Điểm c khoản 4 sửa thành: “c. Tổ chức kinh doanh <i>bán lẻ</i> theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 4 Điều này được thực hiện tại địa điểm bán lẻ kinh doanh trên địa bàn cấp xã nơi thương nhân được cấp phép”. + Điểm a khoản 5 “a. Mua rượu từ thương nhân sản xuất rượu trong nước, thương nhân phân phối, thương nhân bán	động, bố buộc khi có các thay đổi trong phương thức kinh doanh thực tế. Đề nghị bảo lưu. Việc quy định này để thể hiện rõ quyền và nghĩa vụ của thương nhân sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh. Việc quy định này để thể hiện rõ quyền và nghĩa vụ của thương nhân khi phân phối mặt hàng kinh doanh có điều kiện. Dự thảo Nghị định đã đưa ra thuật ngữ giải thích từ ngữ mới về hoạt động bán lẻ để áp dụng chung cho toàn bộ hoạt động bán lẻ. Đề nghị bảo lưu. Việc quy định này để thể hiện rõ quyền và nghĩa vụ của thương nhân khi bán lẻ mặt hàng kinh doanh có điều kiện. Đề nghị bảo lưu do khoản 4 Điều 18 quy định về quyền và nghĩa vụ của thương nhân bán lẻ rượu, đã bao hàm nội dung trên.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VĂN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN
		lẻ rượu", đã là bán lẻ thì không nên bán cho thương nhân để kinh doanh bán lẻ lại. + Điểm b khoản 5 sửa lại như sau: "b. Bán rượu trực tiếp cho người mua để tiêu dùng tại các địa điểm kinh doanh tiêu dùng tại chỗ của thương nhân". - Khoản 6 Điều 21 nên làm rõ "văn bản giới thiệu" là gì, có phải là thư xác nhận việc mua bán được ký bởi nhà cung cấp. - Khoản 3 Điều 23: "địa điểm bán lẻ" khác với địa điểm kinh doanh trong hoạt động bán lẻ của quyền phân phối như thế nào? - Điều 25 điều chỉnh như sau: Điều chỉnh điểm c khoản 1 Điều 25 như sau: "c) Ủy ban nhân dân cấp xã là cơ quan cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh, Giấy phép bán lẻ rượu trên địa bàn và <i>đăng ký cho bán rượu tiêu dùng tại chỗ.</i>" Điều chỉnh khoản 4 Điều 25 như sau: "4. Thủ tục thông báo tổ chức hệ thống phân phối rượu, tổ chức bán lẻ rượu, <i>bán rượu tiêu dùng tại chỗ.</i>	Điểm a khoản 5 Điều 18 quy định về quyền và nghĩa vụ của thương nhân bán rượu tiêu dùng tại chỗ chứ không phải bán lẻ. Đề nghị bảo lưu do khoản 5 Điều 18 quy định về quyền và nghĩa vụ của thương nhân bán rượu tiêu dùng tại chỗ, đã bao hàm nội dung trên. Đề nghị bảo lưu. Hợp đồng nguyên tắc/văn bản giới thiệu là thỏa thuận kinh tế giữa hai bên nhằm định hướng mục tiêu trong kinh doanh và tuân theo các quy định hiện hành của pháp luật. Địa điểm kinh doanh là thuật ngữ chung. Thương nhân khi được cấp phép phân phối, bán lẻ rượu thì được quyền kinh doanh phân phối, bán lẻ rượu tại địa điểm kinh doanh của mình theo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị bảo lưu. Nội dung trên đã được quy định tại Điều 14 Điều kiện bán rượu tiêu dùng tại chỗ. Khoản 1 Điều 25 quy định về thẩm quyền cấp giấy phép. Đề nghị bảo lưu, bán rượu tiêu dùng tại chỗ phải đăng ký chứ không phải thông báo và đã

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Khoản 1 Điều 26: “1. Trường hợp có thay đổi các nội dung của giấy phép, thương nhân phải gửi hồ sơ đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung về cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.” Nên quy định rõ là nội dung gì của giấy phép, ví dụ doanh nghiệp cấp nhật người đại diện theo pháp luật dẫn đến thay đổi giấy chứng nhận đăng ký ⇒ doanh nghiệp sẽ thay đổi ngày cấp sửa đổi, bổ sung => Nếu vậy có cần thiết phải cấp nhật trên Giấy phép kinh doanh rượu theo Nghị định này không? Nếu có, sẽ gây thủ tục phức tạp cho doanh nghiệp mỗi lần thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Đề xuất trên Giấy phép phân phối chỉ ghi ngày cấp lần đầu giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp này, không cần nhắc đến các lần sửa đổi bổ sung. Điều chỉnh khoản 1 Điều 30 như sau: “1. Doanh nghiệp có Giấy phép phân phối rượu được phép nhập khẩu rượu và phải chịu trách nhiệm về chất lượng, an toàn thực phẩm của rượu nhập khẩu. Trường hợp nhập khẩu rượu bán thành phẩm, doanh nghiệp chỉ được bán cho doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp hoặc giao cho doanh nghiệp có giấy phép sản xuất rượu công nghiệp để gia công, sản xuất thành rượu thành phẩm của doanh nghiệp.” Điều chỉnh khoản 2 Điều 31b như sau:	được quy định rõ tại Điều 14 Điều kiện bán rượu tiêu dùng tại chỗ. Đề nghị bảo lưu. Việc cấp nhật thông tin của thương nhân sau khi được cấp Giấy phép là cần thiết để thực hiện mục tiêu về quản lý nhà nước với mặt hàng kinh doanh có điều kiện. Đề nghị bảo lưu để thực hiện mục tiêu quản lý nhà nước với mặt hàng kinh doanh có điều kiện.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			“2. Rượu chỉ được nhập khẩu vào Việt Nam qua các cửa khẩu quốc tế và thực hiện thủ tục nhập khẩu theo quy định của pháp luật.” Điều 31c: “Điều kiện bán rượu có độ cồn dưới 5,5 độ” “Bán rượu” ở đây hiểu là tiêu dùng tại chỗ có đúng không? Điều chỉnh khoản 2 Điều 31c như sau: “2. Đăng ký với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thương nhân hoạt động đặt cơ sở kinh doanh trước khi tiến hành hoạt động kinh doanh theo Mẫu số 14 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. Trường hợp có thay đổi nội dung đã đăng ký phải thực hiện đăng ký bổ sung.”	Đề nghị bảo lưu do thương nhân khi nhập khẩu rượu đương nhiên phải tuân theo các quy định về thủ tục nhập khẩu rượu của pháp luật. Quy định này quy định về điều kiện bán rượu có độ cồn dưới 5,5 độ (gồm kinh doanh và tiêu dùng) và tuân theo các quy định hiện hành của pháp luật. Đề nghị bảo lưu.
10		Bộ Công an	Đề nghị xem xét bổ sung quy định chi tiết về khái niệm “sản xuất rượu công nghiệp” và “sản xuất rượu thủ công” theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 3 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP), do hiện nay chưa có quy định cụ thể về “máy móc, thiết bị công nghiệp” trong sản xuất rượu; thực tiễn phát sinh trường hợp hợp tác xã, hộ kinh doanh áp dụng một số máy móc, thiết bị nhằm nâng cao sản lượng, chất lượng sản phẩm; đề nghị xem xét điều chỉnh khái niệm theo hướng căn cứ vào quy mô cơ sở sản xuất hoặc sản lượng rượu sản xuất hàng năm.	Việc xác định hoạt động sản xuất rượu công nghiệp và sản xuất rượu thủ công theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 3 Nghị định này được căn cứ vào phương thức và tính chất tổ chức sản xuất của cơ sở sản xuất rượu. Quy mô cơ sở sản xuất và sản lượng rượu sản xuất hàng năm được xem xét trong quá trình xác định loại hình sản xuất quy định tại các khoản 2 và 3 Điều này, không phải là căn cứ duy nhất để phân loại.” Vì nhiều cơ sở sản xuất rượu thủ công làng nghề quy mô lớn, sản

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			2. “Bổ sung dự thảo nghị định làm rõ khái niệm “cán bộ kĩ thuật có trình độ, chuyên môn phù hợp với ngành nghề sản xuất rượu” được quy định tại khoản 6 điều 8 nghị định 105 và cơ quan nào xác nhận trình độ điều kiện của cán bộ tham gia sản xuất rượu công nghiệp?”.	lượng có thể lớn hơn doanh nghiệp sản xuất rượu công nghiệp quy mô nhỏ. Vì vậy, sửa đổi khoản 2,3 Điều 3 Nghị định 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 (Điều 1, dự thảo 3) như sau: “2. Sản xuất rượu công nghiệp là hoạt động sản xuất rượu sử dụng máy móc, thiết bị hoặc hệ thống thiết bị trong các công đoạn của quá trình sản xuất, vận hành theo quy trình công nghệ hoặc dây chuyền thiết bị đồng bộ, gắn với tổ chức sản xuất và kiểm soát kỹ thuật trong quá trình sản xuất. 3. Sản xuất rượu thủ công là hoạt động sản xuất rượu chủ yếu thực hiện bằng phương pháp thủ công hoặc sử dụng thiết bị đơn giản, rời rạc, không tổ chức sản xuất theo quy trình công nghệ hoặc dây chuyền thiết bị đồng bộ.”. 6. Cơ sở sản xuất rượu công nghiệp phải có cán bộ kỹ thuật có trình độ, chuyên môn phù hợp với ngành nghề sản xuất rượu. Giải trình: - Cán bộ kỹ thuật quy định tại khoản 6 Điều này là người được cơ sở sản xuất rượu phân công quản lý, giám sát kỹ thuật hoặc tham gia trực tiếp trong quá trình sản xuất, có trình độ được đào tạo hoặc kinh nghiệm thực tiễn phù

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
11		Hiệp hội các nhà bán lẻ Việt Nam	- Đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định về việc sử dụng tài khoản định danh điện tử để thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử về kinh doanh rượu tại dự thảo Nghị định này vì khoản 4 Điều 40 Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2025 về định danh và xác thực điện tử quy định tài khoản được tạo bởi Công dịch vụ công Quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh cấp cho cơ quan, tổ chức được sử dụng đến hết ngày 30/6/2025. Sửa khoản 6, 7 Điều 3 như sau:	hợp với các chuyên ngành kỹ thuật liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất rượu, theo lĩnh vực như: công nghệ thực phẩm, công nghệ sinh học, hóa học, lên men, đồ uống, an toàn thực phẩm hoặc các chuyên ngành kỹ thuật có liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất rượu. - Việc đáp ứng điều kiện về cán bộ kỹ thuật quy định tại khoản 6 Điều này được chứng minh bằng văn bản, chứng chỉ đào tạo hợp pháp hoặc hồ sơ, tài liệu chứng minh kinh nghiệm thực tiễn phù hợp do cơ sở sản xuất rượu quản lý, lưu giữ và xuất trình khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra. - Cơ sở sản xuất rượu chịu trách nhiệm về tính trung thực, hợp pháp của hồ sơ chứng minh trình độ, chuyên môn và việc phân công nhiệm vụ đối với cán bộ kỹ thuật quy định tại Điều này. Cơ quan chủ trì sẽ tiếp tục rà soát, tuy nhiên, theo quy định tại Nghị định số 69/2024/NĐ-CP các địa phương, bộ ngành vẫn phải thực hiện việc sử dụng tài khoản định danh điện tử để thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử Dự thảo Nghị định đã đưa ra giải thích từ ngữ mới về nội dung này.

TT	CHÍNH SÁCH HOẠC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIẾN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIẾN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			“6. Phân phối rượu là hoạt động mua, bán rượu, trong đó thương nhân mua rượu từ nhà cung cấp rượu trong nước, ngoài nước để bán cho thương nhân bán lẻ rượu, thương nhân bán rượu tiêu dùng tại chỗ hoặc thương nhân bán lẻ rượu tại địa điểm kinh doanh theo quy định. 7. Bán lẻ rượu là hoạt động mua, bán rượu, trong đó thương nhân mua rượu từ thương nhân sản xuất rượu trong nước, thương nhân phân phối rượu để bán cho cá nhân, hộ gia đình, tổ chức khác để sử dụng vào mục đích tiêu dùng”. - Đề nghị sửa Điều 26 đề thống nhất với Điều 18 “Thương nhân phải gửi hồ sơ đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung về cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thi vào thay đổi các nội dung của giấy phép ngoại trừ trường hợp thay đổi địa điểm, phân phối, bán lẻ rượu thì thể hiện theo quy định tại Điều 18 Nghị định này”. - Đề phù hợp với chủ trương đơn giản hóa, tinh gọn thủ tục hành chính cho lĩnh vực kinh doanh rượu, đề xuất điều chỉnh quy định theo hướng bảo đảm tập trung nguyên tắc quản lý rủi ro, chỉ yêu cầu báo cáo giữa kỳ đối với nhóm có rủi ro cao như thương nhân sản xuất nhập khẩu rượu có quy mô lớn. Đối với doanh nghiệp phân phối, bán lẻ rượu giữ nguyên định kỳ báo cáo 01 lần/năm như hiện tại. - Về Điều khoản chuyển tiếp: Đề nghị bổ sung trường hợp thương nhân đã có giấy phép trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực nhưng thay đổi địa điểm kinh doanh thì chỉ cần thực hiện thủ tục thông báo theo quy định của Điều 18, không phải cấp đổi giấy phép.	Cơ quan chủ trì đề nghị bảo lưu do Điều 18 đã quy định rõ việc tổ chức hệ thống phân phối và địa điểm bán lẻ chỉ phải đăng ký, không cần xin giấy phép. Đề nghị bảo lưu. Dự thảo Nghị định đã bãi bỏ, đơn giản hóa rất nhiều TTHC và ĐKKD, việc đề nghị thương nhân phải báo cáo nhằm đạt mục tiêu quản lý nhà nước đối với mặt hàng rượu. Cơ quan chủ trì đề nghị bảo lưu do Dự thảo Nghị định dự kiến thương nhân sau khi được cấp Giấy phép phân phối, bán lẻ rượu khi mở rộng hệ thống phân phối, bán lẻ (trên cùng địa bàn cấp xã) chỉ phải thực hiện đăng ký, không

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VĂN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Kiến nghị điều chỉnh như sau: “<i>Thương nhân kinh doanh rượu đã được cấp giấy phép trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực được tiếp tục hoạt động theo thời hạn, nội dung ghi trong giấy phép đã được cấp. Trường hợp thương nhân sửa đổi, bổ sung giấy phép hoặc thay đổi, bổ sung địa điểm kinh doanh khác địa điểm kinh doanh trong giấy phép được cấp thì thực hiện theo quy định tại Nghị định này, ngoại trừ thương nhân bán buôn rượu muốn sửa đổi, bổ sung giấy phép bán buôn thực hiện theo quy định tại Nghị định số 105/2017/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2020/NĐ-CP).</i>	phải xin cấp phép đã được quy định rõ tại Điều 18.
12		Bộ Y tế	1. Về hồ sơ gửi xin ý kiến đổi với dự thảo Nghị định: Theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP thì hồ sơ dự thảo văn bản đề lấy ý kiến, phản biện xã hội, bao gồm dự thảo các tài liệu sau đây: (i) Dự thảo Tờ trình; (ii) Dự thảo văn bản; (iii) Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật kèm phụ lục rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan; (iv) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo; (v) Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (nếu có); (vi) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo trong trường hợp soạn thảo văn bản quy định tại điểm c khoản 1 Điều 14 của Luật; (vii) Tài liệu khác (nếu có). Qua nghiên cứu hồ sơ gửi kèm Công văn số 9738/BCT-TTTN ngày 08/12/2025 của Bộ Công thương thì hồ sơ mới bao gồm: (i) Dự thảo Tờ trình; (ii) Dự thảo Nghị định; (iii) Bản	Cơ quan chủ trì tiếp thu.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			so sánh các nội dung được sửa đổi, bổ sung. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu bổ sung đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định. 2. Về nội dung dự thảo Nghị định: Bộ Y tế nhất trí đối với quy định về trách nhiệm của Bộ Y tế trong dự thảo Nghị định. Các nội dung khác, Bộ Y tế không có ý kiến tham gia.	
13		Thanh tra Chính phủ	1. Tại khoản 2 Điều 4 của Dự thảo sửa đổi khoản 5 Điều 11 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP “Trường hợp nhập khẩu rượu phải có văn bản giới thiệu của nhà cung cấp hoặc hợp đồng nguyên tắc ký với nhà cung cấp về việc mua, bán rượu”. Điều này có thể hiểu thương nhân phải xác định rõ có mục tiêu xuất khẩu rượu không khi thực hiện xin cấp phép. Tuy nhiên, tại khoản 2 Điều 9 của Dự thảo quy định thương nhân phân phối có quyền “Nhập khẩu rượu theo nội dung ghi trong giấy phép”. Do đó, đề nghị xem xét điều chỉnh quy định về điều kiện phân phối rượu đảm bảo phù hợp với quy định về quyền của thương nhân phân phối rượu. 2. Tại Điều 14 của Dự thảo sửa đổi khoản 2 Điều 25 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP có quy định “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi thương nhân đặt cơ sở sản xuất với Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thương nhân đặt cơ sở sản xuất với Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh”, đề nghị xem xét bổ sung quy định cụ thể trong trường hợp thương nhân có nhiều cơ sở sản xuất trên các địa bàn khác nhau (xã, tỉnh, thành phố).	Thương nhân phân phối rượu được quyền mua rượu của nhà cung cấp rượu nước ngoài, nhà cung cấp trong nước (sản xuất, phân phối rượu). Nhằm đơn giản hóa ĐKKD, TTHC, Dự thảo Nghị định dự kiến chỉ quản lý với trường hợp mua rượu của nhà cung cấp rượu nước ngoài (nhập khẩu rượu), nhà cung cấp rượu trong nước đã được cơ quan cấp phép quản lý. Điều này tránh trường hợp thương nhân phải đề nghị bổ sung Giấy phép khi thay đổi thông tin nhà cung cấp trong nước. Theo quy định hiện hành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi thương nhân đặt cơ sở sản xuất là cơ quan cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thương nhân đặt cơ sở sản xuất là cơ quan Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh. Việc này thực hiện phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền theo Nghị định số 139/NĐ-CP và Nghị định số 146/NĐ-CP để bảo đảm tính quản lý tổng thể trên địa bàn

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VĂN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			3. Tại Điều 19 của Dự thảo sửa đổi khoản 1 Điều 29 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP, đề nghị xem xét quy định "01 bản gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh", do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp. 4. Đề nghị rà soát, chỉnh lý kỹ thuật trình bày soạn thảo văn bản đảm bảo chính xác, rõ ràng, dễ hiểu và thống nhất.	và thực hiện mục tiêu quản lý nhà nước chặt chẽ với mặt hàng kinh doanh có điều kiện. Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu và chỉnh sửa.
14		Bộ Xây dựng	Về cơ bản, Bộ Xây dựng thống nhất với nội dung dự thảo Nghị định do Bộ Công thương chủ trì soạn thảo.	Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu và chỉnh sửa.
II		Các địa phương		
I		Sở Công Thương Hà Nội	- Nhất trí với bố cục, nội dung các dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu. - Đối với các Biểu mẫu đơn đề nghị của Doanh nghiệp, để đảm bảo công tác quản lý, liên hệ trao đổi thông tin, hướng dẫn giữa cơ quan quản lý nhà nước với doanh nghiệp được thuận tiện, nhanh chóng, giảm thời gian, tiết kiệm chi phí in bản giấy. Đề nghị bổ sung thêm trường thông tin bắt buộc trong các mẫu đơn gồm: - Điện thoại di động:....Của Người đại diện theo pháp luật - Email: của doanh nghiệp. - Bổ sung nội dung công tác phối hợp giữa Sở Công Thương các tỉnh trong việc thẩm định địa điểm kinh doanh	Các biểu mẫu đơn hiện đề nghị cung cấp số điện thoại của doanh nghiệp để tiện liên hệ, trao đổi khi cần.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			khí thương nhân đề nghị cấp Giấy phép phân phối rượu có các địa điểm kinh doanh bán lẻ tại nhiều tỉnh, thành phố và công tác phối hợp quản lý sau cấp phép.	Đề nghị bảo lưu. Theo quy định tại Nghị định số 146/NĐ-CP, thẩm quyền cấp/cấp mới/cấp lại/cấp sửa đổi, bổ sung/thu hồi do UBND cấp tỉnh thực hiện.
2		Sở Công Thương Hải Phòng	Sau khi nghiên cứu, Sở Công Thương Hải Phòng <i>nhất trí</i> với nội dung Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2017/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh rượu, đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.	
3		Sở Công Thương Quảng Ngãi	- <i>Tại Điều 10 (sửa đổi một số khoản của Điều 19):</i> Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, cập nhật thành phần hồ sơ liên quan đến môi trường để phù hợp với Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật; Có hướng dẫn, quy định đối với trường hợp cơ sở sản xuất rượu thuộc diện được miễn đăng ký môi trường. - <i>Tại Điều 15 (sửa đổi Điều 26):</i> Đề nghị quy định cụ thể hơn các trường hợp phải thực hiện thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy phép. Đồng thời, có hướng dẫn, quy định đối với các trường hợp thay đổi địa giới hành chính, thay đổi thông tin hành chính không làm thay đổi bản chất hoạt động sản xuất, kinh doanh rượu,... thì doanh nghiệp có phải thực hiện thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy phép hay chỉ cần có văn bản thông báo của doanh nghiệp.	Cơ quan chủ trì tiếp thu và đã chỉnh sửa Thương nhân khi thay đổi thông tin trên Giấy phép đã được cấp phải thực hiện thủ tục sửa đổi, bổ sung nhằm bảo đảm thực hiện mục tiêu quy định của cơ quan quản lý nhà nước với mặt hàng rượu.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VĂN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
4		Sở Công Thương Lạng Sơn	- Đối với việc “Sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh” <i> nên quy định sản lượng sản xuất trong năm</i>, cụ thể đối với công suất bao nhiêu lít/năm thì phải cấp phép theo quy định (Lý do: Hiện nay hoạt động sản xuất rượu thủ công không nhằm mục đích kinh doanh trên địa bàn các tỉnh miền núi nói chung và tỉnh Lạng Sơn nói riêng vẫn diễn ra phổ biến với sản lượng sản xuất hàng năm rất lớn, cá biệt có hộ gia đình sản xuất đến 18.000 lít/năm nhưng vẫn không có đăng ký kinh doanh và xin cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh. Hoạt động sản xuất rượu thủ công không nhằm mục đích kinh doanh (phí lợi nhuận) không phải nộp các loại thuế, lợi dụng quy định không phải cấp phép nhưng vẫn bán và cung cấp ra thị trường, khi đưa ra thị trường có giá bán thấp hơn so với sản phẩm của các thương nhân kinh doanh rượu có giấy phép theo quy định nên được nhiều người tiêu dùng lựa chọn, sử dụng. Lợi dụng quy định và những khó khăn trong công tác quản lý, nhiều tổ chức, cá nhân vẫn sản xuất, không thực hiện các thủ tục pháp lý, gây ảnh hưởng đến việc hoạt động kinh doanh của các thương nhân có giấy phép (do không cạnh tranh được về giá). - Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát và thống nhất thuật ngữ trong toàn văn Dự thảo. Một số điều sử dụng từ “doanh nghiệp” trong khi các điều khác dùng “thương nhân”. Theo Luật Thương mại, “thương nhân” là khái niệm rộng, bao gồm cả doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã và cá nhân kinh doanh. Vì vậy, Dự thảo nên xem xét lựa chọn sử dụng thuật ngữ cho phù hợp với đối tượng điều	Nghị định này quy định về Kinh doanh rượu, có đối tượng áp dụng. Thương nhân kinh doanh rượu phải tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật. Đề nghị bảo lưu. Nghị định 105/2017/NĐ-CP và Nghị định 17/2020/NĐ-CP và dự thảo Nghị định có quy định rõ quyền và nghĩa vụ

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			chính và thống nhất với Nghị định số 105/2017/NĐ-CP hiện hành.	của từng thương nhân để sử dụng tại Nghị định này.
5		Sở Công Thương Sơn La	Sở Công Thương tỉnh Sơn La nhất trí đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ quy định về kinh doanh rượu của Bộ Công Thương	
6		Sở Công Thương Ninh Bình	- Nhất trí với bố cục, thể thức được xây dựng tại dự thảo - Đề nghị ban soạn thảo làm rõ khái niệm cụ thể: “2. Sản xuất rượu công nghiệp là hoạt động sản xuất rượu trên dây chuyền máy móc, thiết bị công nghiệp” “3. Sản xuất rượu thủ công là hoạt động sản xuất rượu bằng dụng cụ truyền thống, không sử dụng máy móc, thiết bị công nghiệp” - Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa nội dung: <i>Tại Khoản 3, Điều 19 và Khoản 3, Điều 20</i> Nghị định 105/2017/NĐ-CP đã được sửa đổi bởi NĐ 17/2020/NĐ-CP: “Bản sao Bản công bố sản phẩm rượu hoặc bản sao Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy hoặc Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm (đối với rượu chưa có quy chuẩn kỹ thuật” thành “Bản sao Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy hoặc bản sao tự công bố sản phẩm rượu (đối với rượu chưa có quy chuẩn kỹ thuật) cho phù hợp với quy định hiện hành; <i>Sửa đổi khoản 4 Điều 19</i> như sau: “4. Bản sao Quyết định phê duyệt Kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Quyết định cấp giấy phép môi trường hoặc văn	Cơ quan chủ trì đã tiếp thu và đưa ra thuật ngữ giải thích từ ngữ mới có liên quan. Cơ quan chủ trì đã tiếp thu và chỉnh sửa.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VĂN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN
		bản đăng ký môi trường.” thay vì “4. Bản sao Quyết định phê duyệt Kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc văn bản đăng ký môi trường.”. - <i>Tại Điều 4</i> của dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung đề nghị sửa lại thành: “Có hệ thống phân phối rượu gồm ít nhất 02 địa điểm kinh doanh rượu của thương nhân. Địa điểm kinh doanh phải được đăng ký theo quy định. Hoặc thương nhân phải có xác nhận tham gia hệ thống phân phối của ít nhất 02 thương nhân có Giấy phép phân phối rượu, Giấy phép bán lẻ rượu”. Vì khó xác định được “Trường hợp không tổ chức địa điểm kinh doanh” bên cạnh đó điều kiện để khớp với Khoản 5 Điều 21 Nghị định 105/2017/NĐ-CP.	Đề nghị bảo lưu. Tài liệu về hệ thống phân phối rượu được quy định rõ tại khoản 5 Điều 21. Thương nhân khi tham gia phân phối rượu phải bảo đảm điều kiện về hệ thống phân phối rượu theo quy định nhằm đạt mục tiêu quản lý nhà nước đối với mặt hàng kinh doanh có điều kiện.
7	Số Công Thương Nghệ An	- <i>Tại Điều 3. Giải thích từ ngữ. Đề nghị bổ sung giải thích từ ngữ về “dây chuyền máy móc, thiết bị công nghiệp”.</i> Theo khoản 2 Điều 3: “Sản xuất rượu công nghiệp là hoạt động sản xuất rượu trên dây chuyền máy móc, thiết bị công nghiệp; khoản 2 Điều 8 quy định về điều kiện sản xuất rượu công nghiệp: “Có dây chuyền máy móc, thiết bị, quy trình công nghệ sản xuất rượu đáp ứng quy mô dự kiến sản xuất”. - <i>Tại Điều 10. Điều kiện sản xuất rượu thủ công</i> bán cho cơ sở có Giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại. Tại khoản 1, quy định “1. Có hợp đồng mua bán với doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp”. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung thêm đối tượng được mua rượu thủ công để thực hiện chế biến lại bao gồm cơ sở có Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh	Cơ quan chủ trì đã tiếp thu và đưa ra thuật ngữ giải thích từ ngữ mới có liên quan. Điều này đã được nêu tại Điều 15, Điều 16 Nghị định 105/2017/NĐ-CP và Nghị định 17/2020/NĐ-CP về Quyền và nghĩa vụ của Doanh nghiệp sản xuất rượu công nghiệp,

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			doanh. Vì trên thực tế, tại các địa phương hiện nay, cơ sở có Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp rất ít (hoặc không có), chủ yếu là các cơ sở hoạt động có Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh là chính.	thương nhân sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh.
8		Sở Công Thương Đồng Nai	Sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai thống nhất với bố cục, nội dung của các hồ sơ dự thảo đính kèm Công văn nêu trên của Bộ Công Thương	
9		Sở Công Thương tỉnh Quảng Ninh	1. Công văn số 4901/SCT- QLTM ngày 16/12/2025: Đề nghị đơn vị soạn thảo rà soát, xem xét sửa đổi, bổ sung một số nội dung như sau Đối với dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 105/2017/NĐ-CP Sửa đổi khoản 1 Điều 4 Dự thảo thành: Có hệ thống phân phối rượu gồm ít nhất 02 địa điểm kinh doanh rượu của thương nhân. Địa điểm kinh doanh phải được đăng ký theo quy định. Trường hợp không tổ chức địa điểm kinh doanh, thương nhân phải có xác nhận của ít nhất 02 thương nhân có Giấy phép phân phối rượu hoặc Giấy phép bán lẻ rượu. - Sửa đổi khoản 4 Điều 9 Dự thảo thành: <i>đ) Trước khi thương nhân bán rượu tại địa bàn cấp tỉnh khác địa bàn cấp tỉnh nơi thương nhân đặt địa chỉ trụ sở chính phải thông báo đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi thương nhân bán rượu theo mẫu số 15 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. Trường hợp có thay đổi nội dung đã thông</i>	Cơ quan chủ trì tiếp thu. Cơ quan chủ trì tiếp thu.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VĂN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VÁN/PHÂN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VÁN/PHÂN BIỆN
		báo, thương nhân phải thực hiện thông báo điều chỉnh đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi bán rượu. - Bổ sung khoản 7 Điều 9 Dự thảo nội dung: Dăng ký bán rượu tiêu dùng tại chỗ với Ủy ban nhân dân cấp xã theo Mẫu số 13 tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. - Bổ sung vào khoản 2 Điều 12 Dự thảo nội dung quy định: Văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng nguyên tắc với thương nhân cung cấp rượu trong nước và giấy phép (sản xuất, phân phối rượu) của thương nhân cung cấp rượu. Đổi với các biểu mẫu - Biểu mẫu số 1 (Đơn đề nghị cấp giấy phép) và biểu mẫu số 5 (Giấy phép) và biểu mẫu số 7 (Giấy phép – cấp lại). Đề nghị sửa đổi đối với nội dung: “Được phép tổ chức phân phối rượu Được phép mua các loại rượu của nhà cung cấp rượu nước ngoài sau:⁽⁵⁾...” Sửa đổi thành: <i>Được phép tổ chức phân phối rượu</i> <i>Được phép mua các loại rượu của nhà cung cấp rượu sau:</i> ⁽⁵⁾ ...” Lý do: Biểu mẫu chỉ ấn định mua rượu của nhà cung cấp rượu nước ngoài, tuy nhiên theo quy định tại Điều 18 nghị định 105 được sửa đổi tại Điều 9 của dự thảo Nghị định quy	Đề nghị bảo lưu. Dự thảo Nghị định đã quy định rõ nội dung này. Đề nghị bảo lưu. Dự thảo Nghị định hiện quy định theo hướng quản lý đối với trường hợp nhập khẩu khẩu rượu để đơn giản hóa thủ tục hành chính khi thương nhân sửa đổi nội dung liên quan đến nhà cung cấp rượu. Đề nghị bảo lưu. Dự thảo Nghị định hiện quy định theo hướng quản lý đối với trường hợp nhập khẩu khẩu rượu để đơn giản hóa thủ tục hành chính khi thương nhân sửa đổi nội dung liên quan đến nhà cung cấp rượu.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			định: Thương nhân phân phối rượu được mua rượu của thương nhân sản xuất rượu trong nước và thương nhân phân phối rượu khác. - Biểu mẫu số 2 (Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép) Đối với thông tin Địa điểm sản xuất đề nghị sửa thành “Địa điểm sản xuất/kinh doanh” để thống nhất với biểu mẫu số 3 (Đơn đề nghị cấp lại giấy phép) - Đối với biểu mẫu số 9 (báo cáo tình hình phân phối rượu/bán lẻ rượu) Đề nghị đối với các đơn vị phân phối rượu bổ sung nội dung báo cáo: Tình hình phân phối tại bao nhiêu tỉnh, có bao nhiêu địa điểm bán lẻ trực thuộc và địa chỉ các điểm bán lẻ.	Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu. Đề nghị bảo lưu. Dự thảo Nghị định hiện quy định theo hướng Giấy phép phân phối rượu có phạm vi trên toàn quốc. Các nội dung liên quan đến địa điểm, địa chỉ đã được ghi rõ tại Giấy phép cấp cho thương nhân.
10		Sở Công Thương Huế	1. Tại khoản 4 điều 9 nghiên cứu sửa đổi thành “đ) Trước khi thương nhân bán rượu tại địa bàn cấp tỉnh khác địa bàn cấp tỉnh nơi thương nhân đặt địa chỉ trụ sở chính phải thông báo về Sở Công Thương nơi thương nhân bán rượu.....” 2. Tại khoản 1 điều 14 nghiên cứu sửa đổi thành “a) Sở Công Thương là cơ quan cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp và Giấy phép phân phối rượu”	Đề nghị bảo lưu. Theo quy định tại Nghị định số 146/2025/NĐ-CP, thẩm quyền cấp/cấp mới/cấp lại/cấp sửa đổi, bổ sung/thu hồi do UBND cấp tỉnh thực hiện. Đề nghị bảo lưu. Dự thảo Nghị định hiện quy định theo hướng UBND cấp tỉnh là cơ quan cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (không chia theo quy mô) để phù hợp với Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Nghị định số 146/2025/NĐ-CP.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VĂN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN
		NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN 3. Tại khoản 3 điều 14 đề nghị nghiên cứu sửa đổi thành “a) Thương nhân nộp hồ sơ trực tuyến đến Sở Công Thương nơi thương nhân đặt địa chỉ trụ sở chính với Giấy phép phân phối rượu, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi thương nhân đặt cơ sở sản xuất với Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp....” 4. Tại khoản 2 điều 21 sửa đổi thành “3. Định kỳ 06 tháng, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm gửi báo cáo tình hình sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh; sản xuất rượu thủ công để chế biến lại; bán lẻ rượu; tình hình tiếp nhận đăng ký bán rượu tiêu dùng tại chỗ năm trước đổi với rượu có độ cồn từ 5,5 độ trở lên; tình hình tiếp nhận đăng ký kinh doanh rượu có độ cồn dưới 5,5 độ của năm trước trên địa bàn về Sở Công Thương theo Mẫu....” 5. Tại khoản 3 Điều 21 đề nghị nghiên cứu sửa đổi thành “4. Định kỳ 06 tháng, Sở Công Thương có trách nhiệm gửi báo cáo tình hình sản xuất rượu công nghiệp; sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh; sản xuất rượu thủ công để bán cho các cơ sở có giấy phép sản xuất rượu để chế biến lại; tình hình phân phối, bán lẻ rượu, đăng ký bán rượu tiêu dùng tại chỗ với rượu có độ cồn trên 5,5 độ; tình hình tiếp nhận đăng ký kinh doanh rượu có độ cồn dưới 5,5 độ của năm trước trên địa bàn về Bộ Công Thương theo Mẫu số 12 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này...”	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Đề nghị bảo lưu. Theo quy định tại Nghị định số 146/2025/NĐ-CP, thẩm quyền cấp/cấp mới/cấp lại/cấp sửa đổi, bổ sung/thu hồi do UBND cấp tỉnh thực hiện. Đề nghị bảo lưu để thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Đề nghị bảo lưu để thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Lý do về điều chỉnh các nội dung nêu trên: Nếu quy định thẩm quyền cho UBND cấp tỉnh, khi triển khai thực hiện, UBND cấp tỉnh lại thực hiện uỷ quyền cho Sở Công Thương (tùy địa phương). Như vậy sẽ tạo ra nhiều quy trình quy định khác nhau và không thống nhất trên cả nước.	
11		Sở Công Thương Khánh Hòa	Thông nhất ý kiến	
12		Sở Công Thương Cần Thơ	Khi phân cấp thủ tục về cấp xã, phường đề nghị cần tập trung vào yêu cầu bảo đảm năng lực thực thi khi phân cấp; đồng thời làm rõ cơ chế hậu kiểm, trách nhiệm quản lý và các điều kiện hỗ trợ tổ chức thực hiện ở cơ sở nhằm tránh hình thức hóa việc phân cấp.	Theo quy định tại Nghị định số 139/2025/NĐ-CP, thẩm quyền của UBND cấp huyện và Phòng Kinh tế hạ tầng do UBND cấp xã thực hiện.
13		Sở Công Thương Lâm Đồng	Thông nhất ý kiến	
14		Sở Công Thương tỉnh Cao Bằng		
15		Sở Công Thương Đà Nẵng	Sở Công Thương nhất trí với nội dung Dự thảo Nghị định Tại Điều 18 dự thảo Nghị định sửa đổi một số khoản của Điều 29 quy định “hình thức lưu và gửi Giấy phép” chưa quy định cụ thể hình thức lưu trữ, quản lý giấy phép trong bối cảnh thực hiện chuyển đổi số”. Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh, bổ sung quy định theo hướng Giấy phép kinh doanh rượu được quản lý, lưu trữ dưới hình thức điện tử để bảo đảm thống nhất trong quản lý và phù hợp với yêu cầu quản lý hồ sơ, tài liệu điện tử hiện nay.	Quy định hiện hành và Dự thảo chỉ quy định về số lượng, nơi lưu, gửi Giấy phép, các cơ quan có thẩm quyền cấp phép triển khai theo quy định tại cơ quan mình.
16		Sở Công Thương tỉnh Phú Thọ	Đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ nội dung sau:	

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VĂN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			1. <i>Tại Khoản 1, Điều 4</i>, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 105/2017/NĐ-CP: “4. Có hệ thống phân phối rượu gồm ít nhất 02 địa điểm kinh doanh rượu của thương nhân. Địa điểm kinh doanh phải được đăng ký theo quy định. Trường hợp không tổ chức địa điểm kinh doanh, thương nhân phải có xác nhận của ít nhất 02 thương nhân có Giấy phép phân phối rượu, Giấy phép bán lẻ rượu”. 2. <i>Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung nội dung tại Khoản 1, Điều 14, dự thảo Nghị định</i> sửa đổi, bổ sung Nghị định số 105/2017/NĐ-CP như sau: “a) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cơ quan cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp và Giấy phép phân phối rượu hoặc phân cấp, phân cấp cho cơ quan có thẩm quyền tại địa phương cấp Giấy phép”. (Lý do: Khoản 1 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025 quy định phân cấp, trong đó: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp”), do đó việc quy định phân công, phân cấp cho cơ quan có thẩm quyền tại địa phương cấp Giấy phép tạo điều kiện cho cơ quan chuyên môn tại địa phương tham mưu thực hiện nhiệm vụ và giám áp lực cho giải quyết công việc sự vụ cho cán bộ công chức thuộc UBND tỉnh.	Thương nhân phân phối rượu phải có 02 địa điểm kinh doanh của công ty mình theo quy định. Trường hợp không có phải có 02 địa điểm kinh doanh của thương nhân phân phối, bán lẻ rượu khác xác nhận tham gia hệ thống phân phối rượu của thương nhân. Đề nghị bảo lưu. Theo quy định tại Nghị định số 146/2025/NĐ-CP, thẩm quyền cấp/cấp mới/cấp lại/cấp sửa đổi, bổ sung/thu hồi do UBND cấp tỉnh thực hiện.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			3. Việc quy định thời gian giải quyết TTHC từ 5-10 ngày làm việc hiện không phù hợp và quá khó khăn cho cơ quan giải quyết TTHC vì phải đi thẩm định tại cơ sở mà sau sáp nhập tỉnh địa bàn quản lý rộng đi lại khó khăn, khoảng cách từ trụ sở đến điểm cơ sở sản xuất kinh doanh xa nhất gần 500km, phần nào gây khó khăn cho công quản lý nhà nước và hiệu quả công việc chưa cao.	Đề nghị bảo lưu. Việc cắt giảm thời gian thực hiện TTHC 30% nhằm triển khai thực hiện theo yêu cầu về đơn giản hóa TTHC của Chính phủ theo Quyết định số 1643/QĐ-TTg Quyết định số 2671/QĐ-TTg
17	Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa		Sở Công Thương thống nhất với nội dung bản dự thảo.	
18	Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên		Cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định Đề nghị cơ quan soạn thảo cần trích dẫn rõ các khoản, Điều bãi bỏ trong Điều 24 của dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung thuộc Nghị định nào được sửa đổi, bổ sung (Trong dự thảo tại Điều 24 chỉ có các khoản bãi bỏ nhưng chưa nêu thuộc Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 hay Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020).	Cơ quan chủ trì tiếp thu và đã chỉnh sửa.
19	Sở Công Thương tỉnh Lai Châu		Đối với dự thảo Nghị định - Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung 01 điều quy định nội dung sửa đổi khoản 1 Điều 1 của Nghị định 105/2017/NĐ-CP như sau: “1. Nghị định này quy định về hoạt động kinh doanh rượu, bao gồm: Hoạt động sản xuất, nhập khẩu, phân phối, bán lẻ rượu; hoạt động bán rượu tiêu dùng tại chỗ.” Lý do: Tại dự thảo Nghị định sửa đổi đã bãi bỏ các nội dung quy định về hoạt động bán buôn rượu, do đó cần điều chỉnh bổ cụm từ “bán buôn” tại khoản 1 Điều 1 của Nghị định 105/2017/NĐ-CP cho thống nhất.	Đề nghị bảo lưu. Dự thảo Nghị định hiện dự kiến bãi bỏ quy định về thương nhân bán buôn, điều kiện bán buôn. Tuy nhiên, trên thực tế, hình thức bán buôn vẫn tồn tại trong hình thức phân phối rượu.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN
		- Đề nghị cơ quan soạn thảo sửa đổi, bổ sung tiêu đề của khoản 4 Điều 18 (trang 7) thành: “4. Sửa đổi khoản 5 Điều 29 (được sửa đổi tại khoản 21 Điều 16 Nghị định số 17/2020/NĐ-CP) như sau:”. 3. Đối với dự thảo các biểu mẫu Đề nghị cơ quan soạn thảo sửa đổi, bổ sung chủ thích “(1): Loại giấy phép: Sản xuất rượu công nghiệp/sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh/phân phối rượu.” thành “(1) : Loại giấy phép: Sản xuất rượu công nghiệp/sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh/phân phối rượu/bán lẻ rượu.”. 4. Đối với bảng so sánh dự thảo Đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa gạch đầu dòng thứ 2 của ô cuối cùng (trang 29) cột thuyết minh thành “- Sửa đổi khoản 2 Điều 31c theo hướng phân định thẩm quyền về UBND cấp xã theo Nghị định số 139/2025/NĐ-CP”.	Cơ quan chủ trì tiếp thu và đã chỉnh sửa. Cơ quan chủ trì tiếp thu và đã chỉnh sửa. Cơ quan chủ trì tiếp thu và đã chỉnh sửa.
20		Số Công Thương tỉnh Hưng Yên	Số Công Thương tỉnh Hưng Yên nhất trí với dự thảo Nghị định.
21		Số Công Thương tỉnh Điện Biên	1. Tại Khoản 1 Điều 4 (sửa đổi khoản 4 Điều 11) đề nghị quy định cụ thể việc yêu cầu “xác nhận” của thương nhân bán lẻ/phân phối khác bằng hình thức văn bản để có cơ sở triển khai thực hiện; đồng thời nghiên cứu, xây dựng mẫu kèm theo đề thống nhất, thuận lợi khi thực thi trong thực tiễn. 2. Tại Điều 5 (Sửa đổi khoản 2 Điều 13) đề nghị điều chỉnh thành: “Có quyền sử dụng hợp pháp địa điểm kinh doanh, Đề nghị bảo lưu, quy định hiện hành và dự thảo Nghị định đã quy định rõ việc “xác nhận” tại khoản 5 Điều 21 Nghị định. Hợp đồng nguyên tắc/thư xác nhận là sự xác lập quan hệ thương mại (hoặc quan hệ dân sự) giữa hai bên dựa trên sự thỏa thuận tự nguyện.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			tuân thủ các quy định tại Luật Phòng, chống tác hại rượu, bia". 3. Tại khoản 4 Điều 14: Trên cơ sở khoản 4 Điều 9 của dự thảo Nghị định (bổ sung điểm đ vào sau điểm d khoản 2 Điều 18) quy định: "Trước khi thương nhân bán rượu tại địa bàn cấp tỉnh khác địa bàn cấp tỉnh nơi thương nhân đặt địa chỉ trụ sở chính phải thông báo về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi thương nhân bán rượu theo mẫu số 15 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. Trường hợp có thay đổi nội dung đã thông báo, thương nhân phải thực hiện thông báo điều chỉnh đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi bán rượu.". Theo đó, thủ tục này được quy định chi tiết tại khoản 4 Điều 14 (bổ sung khoản 4 vào sau khoản 2 Điều 25): "Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo trực tuyến, nếu không nhận được ý kiến từ chối của cơ quan có thẩm quyền, thương nhân được phép thực hiện theo nội dung đã thông báo.". Tuy nhiên, cụm từ "nếu không nhận được ý kiến từ chối" có thể tạo ra rủi ro pháp lý cho doanh nghiệp nếu hệ thống trực tuyến bị lỗi hoặc văn bản từ chối bị thất lạc, dẫn đến việc doanh nghiệp hoạt động khi chưa có sự đồng thuận rõ ràng, hoặc cơ quan nhà nước thụ động trong việc phản hồi. Do vậy, cần quy định rõ trách nhiệm của cơ quan nhà nước trong việc xác nhận đã nhận thông báo (biên nhận điện tử), đề nghị sửa thành: "Hệ thống dịch vụ công trực tuyến tự động gửi biên nhận cho thương nhân ngay khi hoàn thành việc gửi thông báo. Sau 05 ngày làm việc kể từ ngày ghi trên biên nhận, thương nhân được phép hoạt động theo nội dung đã thông báo.".	Đề nghị bảo lưu. Tại điều 4 nguyên tắc quản lý rượu đã quy định rõ. Việc quy định thương nhân được phép kinh doanh theo nội dung đã thông báo nếu không nhận được ý kiến từ chối của cơ quan có thẩm quyền nhằm đơn giản hóa thủ tục cho cả cơ quan có thẩm quyền và thương nhân thông báo. Cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận thông báo có trách nhiệm thông báo cho thương nhân trong trường hợp từ chối tiếp nhận thông báo.

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			4. Tại Điều 26. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện, đề nghị sửa tên Điều thành “Điều khoản thi hành” để phù hợp với nội dung của Điều.	Đề nghị bảo lưu do Dự thảo Nghị định có nội dung về tổ chức thực hiện.
22		Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh	<i>Nhất trí với nội dung dự thảo</i> 2. Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét: 2.1 Giữ nguyên khoản 2 Điều 4 “Nguyên tắc quản lý rượu” tại Nghị định số 105/2017/NĐ-CP. Lý do: để thương nhân, hộ gia đình, cá nhân kinh doanh rượu hiểu rõ về các hình thức kinh doanh rượu như thể nào phải cấp phép hoặc đăng ký, thông báo với cơ quan có thẩm quyền nào. 2.2. Tại khoản 4 Điều 11 Dự thảo Nghị định “4. Có hệ thống phân phối rượu gồm ít nhất 02 địa điểm kinh doanh rượu của thương nhân. Địa điểm kinh doanh phải được đăng ký theo quy định. Trường hợp không tổ chức địa điểm kinh doanh, thương nhân phải có xác nhận của ít nhất 02 thương nhân có Giấy phép phân phối rượu, Giấy phép bán lẻ rượu”. Đề nghị cơ quan soạn thảo giải thích rõ trên địa bàn 01 tỉnh hay trên địa bàn từ 02 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên.	Đề nghị bảo lưu. Điều 4 quy định về nguyên tắc quản lý rượu theo hình thức cấp phép/Thông báo/dăng ký. Việc quy định hình thức, cơ quan có thẩm quyền cấp phép/Thông báo/dăng ký được quy định rõ tại các điều khoản chuyên ngành tại dự thảo Nghị định. Dự thảo Nghị định dự kiến Giấy phép phân phối rượu có giá trị trên toàn quốc. Điều này để triển khai các thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính. Theo đó đã sửa không quy định điều kiện về địa bàn. 02 địa điểm kinh doanh của thương nhân ko có quy định về địa bàn.
23		Sở Công Thương tỉnh Lào Cai	Sở Công Thương nhất trí với nội dung của bản dự thảo	
24		Sở Công Thương tỉnh Tuyên Quang	<i>- Điều 6, Sửa đổi khoản 2 Điều 14 (được sửa đổi tại khoản 7 Điều 16 Nghị định số 17/2020/NĐ-CP). Đề nghị xem xét bổ sung, sửa đổi như sau: “2. Có quyền sử dụng hợp pháp địa điểm kinh doanh, tuân thủ các quy định tại Luật Phòng,</i>	Đề nghị bảo lưu do. Quy định về cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận đăng ký bán rượu tiêu

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			chống tác hại rượu, bia và có đăng ký bán rượu tiêu dùng tại chỗ với Phòng Kinh tế/phòng Kinh tế-Hạ tầng và Đô thị thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thương nhân đặt cơ sở kinh doanh”. - Đề nghị xem xét bổ sung, sửa đổi Khoản 1 và Khoản 3, như sau: “1. Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 25 như sau: “a) Sở Công Thương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cơ quan cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp và Giấy phép phân phối rượu.”. 3. Sửa đổi khoản 2 Điều 25 (được sửa đổi tại khoản 19 Điều 16 Nghị định số 17/2020/NĐ-CP) như sau: “a) Thương nhân nộp hồ sơ trực tuyến đến Sở Công Thương thuộc địa bàn tỉnh mà thương nhân đặt địa chỉ trụ sở chính với Giấy phép phân phối rượu, Sở Công Thương thuộc địa bàn tỉnh mà thương nhân đặt cơ sở sản xuất với Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thương nhân đặt cơ sở sản xuất với Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thương nhân đặt cơ sở kinh doanh với Giấy phép bán lẻ rượu;”. - Đề nghị xem xét bổ sung, sửa đổi Khoản 2 như sau: “2. Sửa đổi khoản 2 Điều 29 như sau: “2. Đối với Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh: Giấy phép được làm thành nhiều bản: 02 bản lưu tại cơ quan cấp phép; 01 bản gửi thương nhân được cấp giấy phép; 01 bản gửi Sở Công Thương trên địa bàn tỉnh.” - Đề nghị xem xét bổ sung, sửa đổi Khoản 4 như sau: “4. Sửa đổi khoản 5 Điều 29 như sau: “5. Đối với Giấy phép	dùng tại chỗ được sửa đổi quy định rõ tại khoản 2 Điều 14 Nghị định. Đề nghị bảo lưu. Theo quy định tại Nghị định số 146/2025/NĐ-CP, thẩm quyền cấp/cấp mới/cấp lại/cấp sửa đổi, bổ sung/thu hồi do UBND cấp tỉnh thực hiện; tại Nghị định số 139/2025/NĐ-CP, thẩm quyền của UBND cấp huyện và Phòng Kinh tế hạ tầng do UBND cấp xã thực hiện. Đề nghị bảo lưu. Theo quy định tại Nghị định số 139/2025/NĐ-CP, thẩm quyền của UBND cấp huyện và Phòng Kinh tế hạ tầng do UBND cấp xã thực hiện. Đề nghị bảo lưu. Theo quy định tại Nghị định số 139/2025/NĐ-CP, thẩm quyền của UBND

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VĂN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN
		bản lẻ rượu: Giấy phép được làm thành nhiều bản: 02 bản lưu tại cơ quan cấp phép; 01 bản gửi thương nhân được cấp giấy phép; 01 bản gửi Sở Công Thương trên địa bàn tỉnh.” - Tại Điều 21. Sửa đổi một số khoản của Điều 32 (được sửa đổi tại khoản 24 Điều 16 Nghị định số 17/2020/NĐ-CP): Đề nghị sửa đổi cơ quan báo cáo định kỳ là Sở Công Thương có trách nhiệm báo cáo về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Bộ Công Thương theo chế độ báo cáo đã dự thảo. - Tại Khoản 2, Điều 25: Thẩm quyền và thủ tục cấp giấy phép: Đề nghị bổ sung, sửa đổi và quy định rõ quy trình, nội dung về thẩm định cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp, Giấy phép phân phối và bán buôn rượu. Trong đó quy định rõ cơ quan có thẩm quyền xem xét thẩm định có phải thành lập Đoàn đi thẩm định thực tế tại cơ sở sản xuất không? Thành phần tham gia thẩm định gồm những người có trình độ như thế nào và nội dung đi thẩm định là những gì? Đề đảm bảo sự thống nhất, rõ trách nhiệm trong quá trình tiếp nhận, thẩm định và cấp Giấy phép.	Đề nghị bảo lưu. Để triển khai thống nhất theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp; UBND cấp xã báo cáo UBND cấp tỉnh; UBND cấp tỉnh báo cáo Bộ Công Thương; giám đầu mối trung gian. Theo quy định tại Nghị định số 146/2025/NĐ-CP và Nghị định số 139/NĐ-CP thẩm quyền được phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền về UBND cấp tỉnh và UBND cấp xã. Cơ quan có thẩm quyền ban hành quy trình giải quyết TTHC phù hợp với tình hình của cơ quan.
B	Dự thảo Tờ trình Chính phủ		
1	Bộ Nội vụ	1. Đối với dự thảo Tờ trình - Đề nghị bổ sung đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của chính quyền cấp xã, cấp tỉnh trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp từ ngày 01/7/2025 liên quan đến kinh doanh rượu.	Đề nghị bảo lưu do Cơ quan chủ trì không thể đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của chính quyền cấp xã, cấp tỉnh trong bối cảnh

TT	CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			- Tại nội dung về nguồn nhân lực tại trang 13 dự thảo Tờ trình, đề nghị bổ sung nội dung về việc dự thảo Nghị định không làm phát sinh tổ chức bộ máy, biên chế mới. 1. Đối với dự thảo Tờ trình Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát và chỉnh thứ tự phần “IV. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH” (trang 12) cho phù hợp.	thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp từ ngày 01/7/2025.
2		Sở Công Thương Lai Châu		Cơ quan chủ trì đã tiếp thu và đã chỉnh sửa.